

TIẾT 1 + 2: (Soạn ngày: 04/9/2023)

Chủ đề: CHỮ CÁCH ĐIỀU TRONG ĐỜI SỐNG

Bài 1: NHỊP ĐIỀU VÀ SẮC MÀU CỦA CHỮ

(Thời lượng 2 tiết)

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- **HSKT.Biết được bố cục trang trí từ những chữ cái.**
- Biết cách phân tích nhịp điệu và sự tương phản của nét, hình màu trong bài vẽ.
- Chỉ ra được nét đẹp, cách tạo hình và trang trí từ những chữ cái.
- Nêu được vai trò, giá trị tạo hình của chữ ứng dụng trong đời sống.

2. Năng lực:

- Tạo được một bố cục trang trí từ những chữ cái theo nhịp điệu.
- Phân tích được nhịp điệu và sự tương phản của nét, hình màu trong bài vẽ.
- Cảm nhận được vẻ đẹp của chữ có trang trí theo nhịp điệu và sắc màu trong sản phẩm mỹ thuật.
- Phát triển trí tưởng tượng trong sáng tạo hình chữ, có ý tưởng sử dụng trong mỹ thuật để học tập.

3. Phẩm chất:

- Bồi dưỡng tình yêu thương sáng tạo của nhịp điệu và sắc màu.
- Biết tôn trọng sự khác biệt màu sắc trong chữ của mỗi cá nhân.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU:

1. Đối với giáo viên.

- SGK và SGV Mỹ thuật 7
- Kế hoạch dạy học, máy tính trình chiếu PowerPoint (nếu có).
- Sách mẫu chữ đẹp, bài vẽ của học sinh...

2. Đối với học sinh.

- SGK Mỹ thuật 7
- Giấy, bút chì, tẩy, màu vẽ.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

Hoạt động 1: KHỞI ĐỘNG

1. Khám phá hình thức tạo hình từ những chữ cái:

- a. Mục tiêu:** HS quan sát các hình thức tạo hình từ những chữ cái
- b. Nội dung:** HS thực hiện các hoạt động dưới sự hướng dẫn chi tiết, cụ thể của GV.
- c. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời và kết quả thảo luận.
- d. Tổ chức thực hiện:**

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS quan sát các hình 1, 2 SGK MT 7 thảo luận



Sau đó đặt câu hỏi để HS thảo luận nhận biết các hình thức tạo hình từ những chữ cái cách thể hiện và trả lời câu lệnh:

- + Đặc điểm những chữ cái
- + Những kiểu chữ được sử dụng
- + Hình thức sắp xếp
- + Màu sắc của chữ và nền

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- + HS tiếp nhận nhiệm vụ, tìm cách trả lời câu hỏi.
- + GV quan sát, hỗ trợ HS khi cần

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- + GV gọi một vài HS đứng dậy chia sẻ.
- + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức

Hoạt động 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

2. Cách tạo bố cục bằng những chữ cái:

- a. Mục tiêu:** Giúp HS quan sát hình trong SGK và chỉ ra cách tạo bố cục bằng những chữ cái
- b. Nội dung:** GV hướng dẫn HS nhận biết cách tạo bố cục bằng những chữ cái.
- c. Sản phẩm học tập:**
Nhận biết tạo bố cục bằng những chữ cái
- d. Tổ chức thực hiện:**

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS quan sát hình ở trang 7 SGK mỹ thuật 7, thảo luận để nhận biết tạo bố cục bằng những chữ cái	2. Cách tạo bố cục bằng những chữ cái: - Lựa chọn kiểu chữ và chữ cái sẽ sử dụng - Phác khung hình cho các chữ - Vẽ chữ để tạo mảng hình giữa các chữ

 - GV yêu cầu HS nêu các bước tạo bố cục bằng những chữ cái - Sau đó nêu câu lệnh gợi mở để học sinh suy nghĩ thảo luận, và trả lời: + <i>HSKT.Kiểu chữ lựa chọn</i> + <i>Cách sắp xếp bố cục</i> + <i>Màu sắc thể hiện chữ và nền</i> Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu. - GV theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV gọi một số HS đứng dậy trình bày câu trả lời của mình - GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá câu trả lời của bạn. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới. - GV chốt: chữ có thể được sử dụng như một yếu tố tạo hình độc lập để vận dụng vào thiết kế các sản phẩm mỹ thuật.	- Vẽ màu hoàn thiện bố cục
--	--

Hoạt động 3: LUYỆN TẬP

3. Vẽ bố cục trang trí bằng những chữ cái:

a. Mục tiêu: Củng cố và khắc sâu kiến thức cho HS dựa trên kiến thức và kỹ năng đã học.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS làm bài tập phần Luyện tập – sáng tạo trong SGK.

c. Sản phẩm học tập:

- Sản phẩm mỹ thuật của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

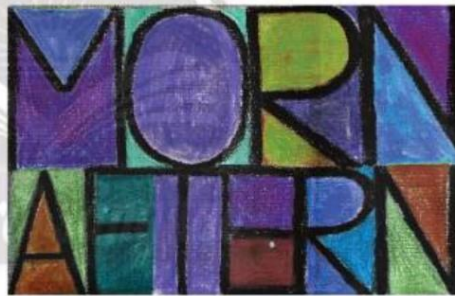
- GV yêu cầu HS vẽ bố cục trang trí bằng những chữ cái theo ý thích, theo gợi ý:
- + Lựa chọn kiểu chữ và những chữ cái theo ý tưởng
- + **HSKT. Xác định khuôn khổ của bài vẽ**
- + Vẽ theo đúng các trình tự
- + Vẽ màu cho chữ và nền thêm sinh động.
- GV đưa ra một số gợi ý HS:
- + Có thể sáng tạo con chữ theo cách nghĩ hoặc sưu tầm tư liệu qua tạp chí sách báo.
- + Có thể sáng tạo thêm về chất liệu cho sản phẩm thêm sinh động.



1



2



- HS suy nghĩ trả lời câu hỏi và thực hành luyện tập
- GV nhận xét, bổ sung.

Hoạt động 4: PHÂN TÍCH – ĐÁNH GIÁ:

4. Trưng bày sản phẩm và chia sẻ:

a. Mục tiêu: HS trưng bày sản phẩm và chia sẻ sản phẩm của mình.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Phân tích – đánh giá trong SGK Mỹ thuật 7
- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Mỹ thuật 7

c. Sản phẩm học tập:

- Sản phẩm mỹ thuật của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- Tổ chức cho HS trưng bày các bài vẽ thành triển lãm “Nghệ thuật hang động” và phân tích, chia sẻ cảm nhận về các bài vẽ.
- Hướng dẫn HS trưng bày bài vẽ, có thể treo/dán lên bảng hoặc tường.

- Khuyến khích HS sắm vai nhà phê bình mỹ thuật để giới thiệu/phân tích/bình luận về:

- + Bài vẽ em thích.
- + Biểu cảm của màu sắc trong bài vẽ.
- + Nhịp điệu đường nét, màu sắc, đậm nhạt trong bài.
- + ý tưởng đề bài vẽ hoàn thiện hơn.
- HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời câu hỏi, đưa ra đáp án .
- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức bài học

Hoạt động 5: VẬN DỤNG – PHÁT TRIỂN:

a. Mục tiêu: HS vận dụng kiến thức đã học vào thực tế.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Vận dụng – phát triển trong SGK Mỹ thuật 7

- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Mỹ thuật 7

c. Sản phẩm học tập: sản phẩm mỹ thuật của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu HS đọc nội dung ở trang 9 SGK Mỹ thuật 7 để Tìm hiểu những ứng dụng của chữ trong đời sống

- + Kể tên một số hình thức sử dụng chữ ứng dụng trong đời sống
- + Bố cục chữ trang trí mà ta thường thấy
- + Chức năng dùng để làm gì



- Khuyến khích HS sưu tầm tư liệu về nghệ thuật sử dụng chữ ứng dụng trong đời sống để thực hiện bài tập tiếp theo.

- HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời câu hỏi, đưa ra đáp án :

- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức bài học

- **GV chốt :** Ngoài chức năng truyền tải thông tin, chữ còn có nhiều kiểu dáng phong phú, được sử dụng trong mỹ thuật ứng dụng, là điểm nhấn thu hút thị giác làm tăng giá trị thẩm mỹ cho sản phẩm

***Hướng dẫn về nhà :** Chuẩn bị bài 2 :Logo dạng chữ

*. Hồ sơ dạy học

PHIẾU TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN SẢN PHẨM

Tiêu chí	Mức độ			
	A	B	C	D
1. Tạo bố cục trang trí bằng những chữ cái(8đ)	Bài vẽ có bố cục chữ hài hòa, sinh động; chi tiết, màu sắc phù hợp với nội dung (8đ).	Bài vẽ có bố cục chữ cân đối, sinh động nhưng màu sắc chưa hài hòa (6-7đ).	Bài vẽ có bố cục chữ cân đối, hình vẽ chưa sinh động, màu sắc hài hòa (4-5đ).	Bài vẽ có bố cục chữ chưa cân đối, hình vẽ chưa sinh động, màu sắc chưa hài hòa (0-3đ).
2. Trách nhiệm, chăm chỉ, trung thực làm bài (2đ)	Có trách nhiệm, chăm chỉ và trung thực khi làm bài (2đ).	Có trách nhiệm, trung thực nhưng ít chăm chỉ khi làm bài (1,5đ)	Có trách nhiệm, chăm chỉ nhưng thiếu trung thực khi làm bài (1đ)	Không chăm chỉ, trách nhiệm và trung thực khi làm bài (0đ).

Thang đánh giá xếp loại:

- Mức A: Từ 8,5 - 10 điểm
- Mức B: Từ 7 - 8 điểm
- Mức C: Từ 5 - 6,5 điểm
- Mức D: Dưới 5 điểm

NS:15-9-2023

CHỦ ĐỀ: CHỮ CÁCH ĐIỆU TRONG ĐỜI SỐNG

Tiết 3,4: BÀI 2: LOGO DẠNG CHỮ

(Thời gian: 02 tiết)

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- HSKT.Nêu được cách thức sáng tạo logo (lô-gô) dạng chữ
- Vẽ được logo tên lớp
- Phân tích được sự phù hợp giữa nội dung và hình thức, tính biểu tượng của logo trong sản phẩm
- Chia sẻ được cảm nhận về sự hấp dẫn của chữ trong thiết kế logo.

2. Năng lực:

- Chỉ ra được nét đẹp, cách tạo hình và trang trí từ những chữ cái
- Tạo được bố cục trang trí từ những chữ cái.

- Phân tích được nhịp điệu và sự tương phản của nét, hình, màu trong bài vẽ.
- Nêu được vai trò, giá trị tạo hình của chữ ứng dụng trong đời sống
- Tự học: chuẩn bị đầy đủ dụng cụ học tập, sưu tầm tư liệu cần thiết cho chủ đề, thực hiện tốt nhiệm vụ được chuyển giao
- Giải quyết vấn đề: nghiêm túc thực hiện nhiệm vụ, phát biểu đóng góp ý kiến, tìm ra vấn đề mấu chốt nội dung bài học
- Trao đổi nhóm: Tích cực trong thảo luận, hợp tác chia sẻ khi làm việc nhóm.

3. Phẩm chất:

- Trách nhiệm: HS tham gia chủ động, tích cực các hoạt động cá nhân, nhóm và thực hiện đầy đủ các bài tập.
- Chăm chỉ: HS hoàn thành sản phẩm nhóm, cá nhân tích cực theo tiến trình yêu cầu của chủ đề.
- Nhân ái: Biết chia sẻ, động viên các thành viên nhóm, đồng cảm, hình thành tình thương yêu, ...

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU:

1. Đối với giáo viên:

- SGK và SGV Mĩ thuật 7 (Chân trời sáng tạo).
- Sách mẫu chữ đẹp, bài vẽ của học sinh.

2. Đối với học sinh:

- SGK Mĩ thuật 7 (Chân trời sáng tạo).
- Giấy vẽ, bút chì, tẩy, màu.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

1. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU: “Khám phá hình thức logo dạng chữ”

a. Mục tiêu: HS quan sát và nhận biết được một số hình thức logo dạng chữ

b. Nội dung: HS thực hiện các hoạt động dưới sự hướng dẫn chi tiết, cụ thể của GV.

c. Sản phẩm học tập: Câu trả lời và kết quả thảo luận.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV hướng dẫn HS quan sát trang 10 SGK MT7, quan sát và thảo luận một số logo dạng chữ



Ảnh 1: Đài Truyền hình Việt Nam
Ảnh 2, 3, 4: shutterstock.com

- Sau đó, HS trả lời câu lệnh:

- +Màu sắc và hình dáng chữ
- +Vai trò của chữ trong các logo.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS tiếp nhận nhiệm vụ, tìm cách trả lời câu hỏi.
- GV quan sát, hỗ trợ HS khi cần

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV gọi đại diện nhóm hoặc một vài HS đứng lên chia sẻ.
- GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức

2. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI: “Cách thiết kế logo tên lớp”

a. Mục tiêu: Giúp HS quan sát và thảo luận để nhận biết cách thiết kế logo tên lớp

b. Nội dung: GV hướng dẫn HS cách thiết kế logo tên lớp.

c. Sản phẩm học tập: HS biết cách thiết kế logo tên lớp

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS quan sát hình ở trang 11 sgk mỹ thuật 7 để nhận biết cách thiết kế logo tên lớp:



- Sau đó nêu câu lệnh để học sinh suy nghĩ thảo luận, và trả lời:

+**HSKT.Có thể cách điệu con chữ**

+**Tỉ lệ của các nét của con chữ**

+**Có thể sử dụng màu nền, màu chữ như thế nào để tạo hình logo tên lớp**

- GV yêu cầu HS ghi nhớ các bước tạo hình và trang trí sản phẩm thời trang (SGK trang 11).

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu.
- GV theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV gọi một số HS đứng dậy trình bày câu trả lời của mình
- GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá câu trả lời của bạn.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới.

- GV chốt: Biểu trưng hoặc logo thương hiệu có thể được tạo ra từ những chữ cái cách điệu với những nét đặc trưng riêng.

3. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP: “Thiết kế logo tên lớp”

a. Mục tiêu: củng cố và khắc sâu kiến thức cho học sinh dựa trên kiến thức và kĩ năng đã học.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS làm bài tập phần Luyện tập - Sáng tạo trong SGK.

c. Sản phẩm học tập: sản phẩm mỹ thuật của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu HS tham khảo một số logo để tìm ý tưởng

- GV hướng dẫn để HS:

+ Suy nghĩ cách thể hiện sáng tạo theo ý tưởng riêng, theo các câu lệnh :

. **HSKT. Ý tưởng của em để trang trí một logo tên lớp**

. Ý tưởng sáng tạo cách điệu con chữ thể hiện tên lớp

. Em sẽ đặt hình vẽ đó ở vị trí nào trên sản phẩm?

. Sử dụng màu sắc như thế nào cho sản phẩm của mình



- HS suy nghĩ trả lời câu hỏi và thực hành luyện tập

- GV nhận xét, bổ sung.

4. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

Nhiệm vụ 1: Phân tích - Đánh giá : Trưng bày và chia sẻ

a. Mục tiêu: HS trưng bày sản phẩm và chia sẻ sản phẩm của mình.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Phân tích – đánh giá trong SGK

Mĩ thuật 6

- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Mỹ thuật 6

c. Sản phẩm học tập: sản phẩm mỹ thuật của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- Tổ chức cho HS trưng bày sản phẩm, phân tích và chia sẻ cảm nhận về kiểu chữ, cách thể hiện, ý tưởng trên sản phẩm.

- Khuyến khích HS phân tích và chia sẻ cảm nhận về:

+ Mẫu logo yêu thích.

+ Tính phù hợp của kiểu chữ trên logo.

- + Ý tưởng thẩm mỹ
- + Những điều chỉnh để logo hợp lí hơn.
- HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời câu hỏi, đưa ra đáp án.
- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức bài học.

Nhiệm vụ 2: Vận dụng - Phát triển: “Tìm hiểu một số hình thức logo”

a. Mục tiêu: HS hiểu thêm một số hình thức logo.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Vận dụng - Phát triển trong SGK

Mĩ thuật 7

- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Mỹ thuật 7.

c. Sản phẩm học tập: sản phẩm mỹ thuật của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- Yêu cầu HS quan sát hình ở trang 13 SGK Mỹ thuật 7 để Tìm hiểu một số hình thức logo bằng cách trả lời các câu lệnh:

- + Logo em thích
- + Công năng của Logo
- + Cách thể hiện Logo



1. Logo Hội Sinh viên Việt Nam



2. Logo Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam



3. Liên Hợp Quốc



4. Liên Olympic

- HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời câu hỏi, đưa ra đáp án.
- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức bài học
- GV chốt ý: Logo thường được thiết kế đơn giản, cô đọng dễ nhớ để nhận diện thương hiệu hoặc đối tượng cần thể hiện. Logo được thể hiện bằng nhiều cách khác nhau như: dạng chữ, dạng hình hay dạng chữ kết hợp với hình.

IV. PHỤ LỤC:

* Đính kèm hồ sơ dạy học

PHIẾU TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN SẢN PHẨM

Tiêu chí	Mức độ			
	A	B	C	D

1. Thiết kế logo tên lớp (8đ)	Logo tên lớp, có bố cục chữ hài hòa, hình vẽ sinh động; chi tiết, màu sắc phù hợp với nội dung (8đ).	Logo tên lớp, có bố cục chữ cân đối, hình vẽ sinh động nhưng màu sắc chưa hài hòa (6-7đ).	Logo tên lớp, có bố cục chữ cân đối, hình vẽ chưa sinh động, màu sắc hài hòa (4-5đ).	Logo tên lớp, có bố cục chữ chưa cân đối, hình vẽ chưa sinh động, màu sắc chưa hài hòa (0-3đ).
2. Trách nhiệm, chăm chỉ, trung thực làm bài (2đ)	Có trách nhiệm, chăm chỉ và trung thực khi làm bài (2đ).	Có trách nhiệm, trung thực nhưng ít chăm chỉ khi làm bài (1,5đ)	Có trách nhiệm, chăm chỉ nhưng thiếu trung thực khi làm bài (1đ)	Không chăm chỉ, trách nhiệm và trung thực khi làm bài (0đ).

*** Thang đánh giá xếp loại:**

- Mức A: Từ 8,5 - 10 điểm
- Mức B: Từ 7 - 8 điểm
- Mức C: Từ 5 - 6,5 điểm
- Mức D: Dưới 5 điểm.

**NS:30-9-2023 CHỦ ĐỀ: NGHỆ THUẬT TRUNG ĐẠI VIỆT NAM
BÀI 3: TIẾT 5,6: ĐƯỜNG ĐIỀM TRANG TRÍ VỚI HỌA TIẾT THỜI LÝ
I. MỤC TIÊU:**

1. Kiến thức:

- **HSKT.**Biết được các họa tiết trang trí trong nghệ thuật thời Lý
- Biết cách trang trí đường diềm với họa tiết thời Lý.

2. Phẩm chất: Chăm chỉ, yêu nước, trách nhiệm, trung thực.

3. Năng lực:

- Chỉ ra được vẻ đẹp tạo hình và cách trang trí đường diềm với họa tiết thời Lý
- Tạo được mẫu trang trí đường diềm với họa tiết thời Lý.
- Phân tích được sự lặp lại, nhịp điệu, hài hòa về đường nét, hình khối của họa tiết thời Lý trong sản phẩm mỹ thuật; Có ý thức giữ gìn, phát huy nét đẹp di sản của nghệ thuật dân tộc.

- Học sinh giải quyết được những nhiệm vụ học tập được phân công, tự sưu tầm được các vật liệu cần thiết để vẽ tranh.

- Trao đổi thông tin giữa cá nhân, nhóm, lớp cùng hoàn thành nhiệm vụ học tập.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU:

1. Đối với giáo viên:

- Kế hoạch bài dạy biên soạn theo định hướng phát triển năng lực, tìm hiểu mục tiêu bài học. Bài giảng điện tử có đầy đủ các hình ảnh, tư liệu.
- Máy tính, Tivi.
- Tranh, ảnh sưu tầm.

- Phiếu học tập.

2. Đối với học sinh:

- Sách giáo khoa, sách bài tập.
- Giấy vẽ, bút chì, tẩy, màu vẽ,...

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:**1. Hoạt động 1: Xác định vấn đề. (Thời gian: 15')****1.1. Hoạt động: Khởi động.****a. Mục tiêu:**

- Tạo hứng thú trước giờ học.
- Dẫn dắt vào bài học mới của chủ đề.

b. Nội dung:

- Trải nghiệm trò chơi: “Ai nhanh hơn”

c. Sản phẩm:

- Tìm ra cách sắp xếp họa tiết trong trang trí.

d. Tổ chức hoạt động:

- Phương pháp: Trực quan, vấn đáp.

*** Giáo viên chuyển giao nhiệm vụ học tập:**

- Chia lớp thành 04 đội tương ứng với 04 tổ (mỗi đội gồm 07 HS). Yêu cầu các đội quan sát, tìm và chỉ ra các cách sắp xếp họa tiết (đối xứng, xen kẽ, nhắc lại, không đồng đều,...) . Sau 01 phút đội nào tìm đúng và nhanh nhất sẽ thắng cuộc.

- Yêu cầu HS quan sát, thưởng thức chia sẻ theo các nội dung:

+ Các họa tiết được trang trí theo thể thức nào? Nêu hình ảnh, màu sắc, cảm xúc khi được xem?

- + Đội nào chỉ ra đúng và nhanh nhất?

*** HS thực hiện nhiệm vụ học tập:**

- HS tham gia trò chơi.
- Thưởng thức và chia sẻ nội dung gợi mở của GV.

*** Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận:**

- Đại diện các nhóm thực hiện trình bày, nhận xét.
- GV bao quát quan sát hỗ trợ HS.

*** Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập:**

- GV nhận xét chung, định hướng HS vào bài mới.

1.2. Hoạt động: Khám phá một số họa tiết đặc trưng của thời Lý**a. Mục tiêu:** HS quan sát chỉ ra được một số họa tiết đặc trưng của thời Lý

b. Nội dung: HS thực hiện các hoạt động dưới sự hướng dẫn chi tiết, cụ thể của GV.

c. Sản phẩm: Họa tiết trang trí, nguyên lí tạo hình, chất liệu và hình thức thể hiện họa tiết thời Lý.

d. Tổ chức thực hiện:

- Phương pháp: Trực quan, đặt câu hỏi; tranh luận, phản hồi ý kiến,...

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV hướng dẫn HS quan sát, thảo luận và tìm hiểu một số họa tiết đặc trưng của thời Lý



- GV khuyến khích HS chỉ ra nguyên lí tạo hình chất liệu của một số họa tiết của thời Lý

Sau đó, HS trả lời câu lệnh:

- + Công năng của họa tiết trang trí thời Lý
- + Nguyên lí tạo hình thường được sử dụng trong trang trí
- + **HSKT. Chất liệu và hình thức thể hiện**

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

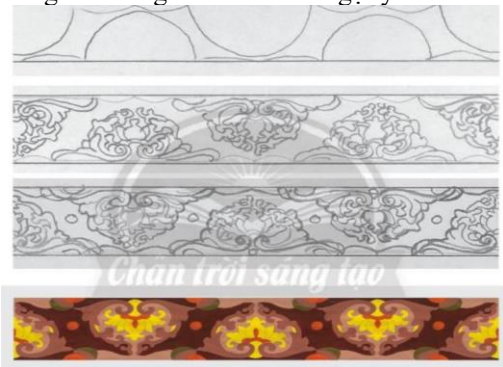
- + HS tiếp nhận nhiệm vụ, quan sát, thảo luận và tìm cách trả lời câu hỏi.
- + GV quan sát, hỗ trợ HS khi cần

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- + GV gọi vài HS đứng dậy trả lời, chia sẻ.
- + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức
- 2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới: “Cách vẽ trang trí đường diềm”**
(Thời gian: 20’)
- a. Mục tiêu:** Giúp HS biết được cách vẽ trang trí đường diềm
- b. Nội dung:** GV hướng dẫn, HS trải nghiệm, thực hiện.
- c. Sản phẩm học tập:**
HS biết được cách vẽ tranh qua ảnh
- d. Tổ chức thực hiện:**
- Phương pháp: Trực quan, đặt câu hỏi; dạy học thực hành,...

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV hướng dẫn HS quan sát, tìm và lựa chọn hình ảnh đặc trưng để thể hiện - GV yêu cầu HS quan sát hình minh họa ở trang 16 SGKMT7, thảo luận để nhận biết cách vẽ trang trí đường diềm theo ảnh gợi ý  - GV yêu cầu HS ghi nhớ các bước thực hiện cách vẽ trang trí đường diềm - Sau đó nêu câu lệnh gợi mở để học sinh suy nghĩ, và trả lời: + <i>HSKT. Quan sát hình minh họa và trình bày các bước vẽ trang trí đường diềm</i> + <i>Nguyên lý sử dụng trang trí đường diềm</i> Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu. - GV theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV gọi một số HS đứng dậy trình bày sản phẩm của mình	2.Các bước thực hiện: - B1: Kẻ hai đường thẳng song song, sử dụng nguyên lí lặp lại vẽ phác hình họa tiết chính tạo nhịp điệu của đường diềm. - B2: Vẽ rõ hình họa tiết chính của đường diềm. - B3: Vẽ theo họa tiết phụ tạo sự liên kết các hình trong đường diềm. - B4: Vẽ màu hoàn thiện đường diềm.

- GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá sản phẩm của bạn. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới. - GV chốt: Đường diềm là một dạng thức bố cục trang trí. Trong đó các họa tiết được sắp xếp nối tiếp nhau theo nguyên lý lặp lại. GV chốt ý.	
--	--

3. Hoạt động 3: Luyện tập, sáng tạo: “Vẽ trang trí đường diềm với họa tiết thời Lý”

a. Mục tiêu: củng cố và khắc sâu kiến thức cho HS dựa trên kiến thức và kỹ năng đã học.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS làm bài tập phần Luyện tập – sáng tạo trong SGK.

c. Sản phẩm học tập: sản phẩm mỹ thuật của HS – Bài trang trí đường diềm.

d. Tổ chức thực hiện:

- Phương pháp: Trực quan, đặt câu hỏi; dạy học thực hành,...

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS, làm việc cá nhân thảo luận:

+ Lựa chọn họa tiết.

+ Cách sắp xếp họa tiết theo nguyên lý lặp lại (có thể đảo chiều họa tiết).

+ Thực hiện trang trí một đường diềm theo ý thích.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

+ HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu. GV theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

+ GV gọi đại diện HS trình bày tác phẩm hoàn thiện của bản thân.

+ GV gọi HS nhóm khác nhận xét, đánh giá.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

+ GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới.

4. Hoạt động 4: Vận dụng

Nhiệm vụ 1 : Phân tích – đánh giá : Trưng bày và chia sẻ

a. Mục tiêu: HS trưng bày sản phẩm và chia sẻ sản phẩm của mình.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Phân tích – đánh giá trong SGK
Mĩ thuật 7

- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Mĩ thuật 7

c. Sản phẩm học tập: sản phẩm mĩ thuật của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- Phương pháp: Trực quan, vấn đáp.

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV Hướng dẫn HS tạo khung cho bức tranh để bố cục lại hình vẽ cho phù hợp ý tưởng thể hiện.

- GV nêu câu hỏi để HS thảo luận, nhận biết thêm biểu cảm và nhịp điệu của các chấm, nét, màu trong bài vẽ của mình và của bạn :

+ Bài vẽ em ấn tượng

+ Hình, màu, nhịp điệu, sự cân bằng, tương phản trong bài

+ Nguyên lí bạn sử dụng trong bài vẽ

+ Giá trị thẩm mĩ của bài vẽ

+ Cách điều chỉnh để bức tranh đẹp và hoàn thiện hơn.

+ *Bài vẽ em ấn tượng.*

+ *Cảm xúc về chấm, nét, màu trong “bức tranh”.*

+ *Hình ảnh em tưởng tượng được từ bài vẽ.*

+ *Cách điều chỉnh để “bức tranh” hoàn thiện hơn.*

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS trưng bày bài vẽ trên bảng hoặc tường lớp, cả lớp cùng quan sát, thưởng thức và cảm nhận.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV gọi ngẫu nhiên mỗi nhóm vài HS trình bày, giới thiệu. HS nhóm khác nhận xét, đánh giá.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, động viên, khích lệ sự tưởng tượng và sáng tạo của HS trong quá trình vẽ tranh theo nhạc và tạo được bức tranh từ mảng màu yêu thích, có sẵn, chuyển sang nội dung mới.

Nhiệm vụ 2: Vận dụng – phát triển: “Tìm hiểu hình tượng rồng VN thời trung đại”

a. Mục tiêu: HS vận dụng kiến thức đã học vào thực tế.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Vận dụng – phát triển trong SGK
Mĩ thuật 7

- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Mĩ thuật 7

c. Sản phẩm học tập: sản phẩm mĩ thuật của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- Phương pháp: Trực quan, vấn đáp.

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- Yêu cầu HS quan sát, tìm hiểu hình tượng rồng VN thời trung đại:

- GV đặt câu lệnh gợi ý để HS thảo luận và trả lời :

- + Họa tiết trang trí thời Trung đại của VN
- + Đặc điểm hình tượng rồng trong chạm khắc thời Lý
- + Ý nghĩa của hình tượng rồng thời Trung đại



1. Lá đề hình rồng thời Lý



2. Bệ rồng thời Lê sơ

Ảnh: Bảo tàng Lịch sử Quốc gia Việt Nam

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời câu hỏi, đưa ra đáp án :
- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức bài học :
- GV chốt : Họa tiết thời Trung đại rất phong phú, được lưu lại dưới nhiều hình thức mĩ thuật với chất liệu đa dạng như : gỗ, đá, gốm... trong các công trình kiến trúc

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- HS chia sẻ và thảo luận để nhận biết về hình tượng con Rồng Việt Nam.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức

Hướng dẫn về nhà :chuẩn bị dụng cụ bài sau học trang phục áo dài với họa tiết thời Lý,giấy A3,giấy cứng.

* Hồ sơ dạy học
PHIẾU TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN SẢN PHẨM

Tiêu chí	Mức độ			
	A	B	C	D
1. Sản phẩm trang trí đường diềm với họa tiết thời Lý (6đ)	Sản phẩm trang trí đường diềm có bố cục cân đối, họa tiết sinh động; chi tiết, màu sắc phù hợp với nội dung đề tài (6đ).	Sản phẩm trang trí đường diềm có bố cục cân đối, họa tiết sinh động; nhưng màu sắc còn hạn chế (4-5đ).	Sản phẩm trang trí đường diềm có bố cục cân đối, họa tiết chưa sinh động, màu sắc còn hạn chế (2-3đ).	Sản phẩm trang trí đường diềm có bố cục chưa cân đối, họa tiết chưa sinh động, màu sắc chưa hài hòa (0-1đ).
2. Trách nhiệm, chăm chỉ, trung thực làm bài (2đ)	Có trách nhiệm, chăm chỉ và trung thực khi làm bài (2đ).	Có trách nhiệm, trung thực nhưng ít chăm chỉ khi làm bài (1,5đ)	Có trách nhiệm, chăm chỉ nhưng thiếu trung thực khi làm bài (1đ)	Không chăm chỉ, trách nhiệm và trung thực khi làm bài (0đ).
3. Trình bày, giới thiệu sản phẩm (2đ)	Trình bày đầy đủ thông tin về sản phẩm (2đ).	Trình bày thông tin về sản phẩm nhưng chưa đầy đủ (1,5đ).	Trình bày còn thiếu nhiều thông tin về sản phẩm (1đ).	Chưa trình bày thông tin về sản phẩm (0đ).

IV. PHỤ LỤC





Tuần: 8-9	CHỦ ĐỀ: NGHỆ THUẬT TRUNG ĐẠI VIỆT NAM BÀI 4: TRANG PHỤC ÁO DÀI VỚI HỌA TIẾT DÂN TỘC (02 Tiết)	Ngày soạn:10-10-2023
Tiết: 7-8		

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

- Hs kt:Chỉ ra được cách lựa chọn và vận dụng họa tiết dân tộc vào thiết kế trang phục,làm được bài áo dài đơn giản
- Phân tích được nguyên lí cân bằng, nhịp điệu và điểm nhấn voi hình trang trí trong sản phẩm.

2. Năng lực

* Năng lực chung:

- Tự học : chuẩn bị đầy đủ dụng cụ học tập, sưu tầm tư liệu cần thiết cho chủ đề, thực hiện tốt nhiệm vụ được chuyên giao
 - Giải quyết vấn đề và sáng tạo: nghiêm túc thực hiện nhiệm vụ, phát biểu đóng góp ý kiến, tìm ra vấn đề mấu chốt nội dung bài học.Sử dụng kiến thức bài học ứng dụng vào thực tế.
 - Trao đổi nhóm: Tích cực trong thảo luận, hợp tác chia sẻ khi làm việc nhóm
- * Năng lực đặc thù:**
- Mô phỏng được dáng áo dài và sáng tạo được các họa tiết trang trí dân tộc.
 - Biết nhận xét, đánh giá sản phẩm mỹ thuật của cá nhân, nhóm.

3. Phẩm chất

- Tôn trọng nét đẹp bản sắc văn hóa dân tộc thể hiện trên trang phục áo dài
- Có ý thức giữ gìn và phát huy giá trị của di sản nghệ thuật dân tộc

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Chuẩn bị của giáo viên

- Kế hoạch dạy học, SGK, máy tính trình chiếu hình ảnh minh họa.
- Một số sản phẩm sưu tầm về trang phục áo dài.

2. Chuẩn bị của học sinh

- SGK, đồ dùng học tập, giấy A2 (theo nhóm)
- Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học.
- Dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV: giấy vẽ, bút chì, tẩy, màu vẽ, hay các vật liệu tìm được, các vật liệu đã qua sử dụng.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG 1: KHÁM PHÁ

1.Tìm hiểu trang phục áo dài Việt Nam

- a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.
- b. Nội dung:** GV trình bày vấn đề, HS trả lời câu hỏi.
- c. Sản phẩm học tập:** HS lắng nghe và tiếp thu kiến thức, câu trả lời nội dung kiến thức.
- d. Tổ chức thực hiện:**
- Phương pháp: Dạy học khám phá, trực quan, đàm thoại-gợi mở.
- Kĩ thuật dạy học: Kĩ thuật các mảnh ghép

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV cho HS quan sát trang 18/Sgk và tìm hiểu trang phục áo dài VN	-Phiếu học tập và câu trả lời của HS



- Gv khuyến khích HS thảo luận, chia sẻ cảm nhận về trang phục áo dài VN Sau đó, HS trả lời câu hỏi:
- + Đối với hskt: Những bộ phận chính của áo dài?
- + Các hình thức trang trí trên áo ?
- + Vị trí, màu sắc họa tiết ?
- + Tỷ lệ họa tiết trang trí trên áo ?

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- + HS tiếp nhận nhiệm vụ và trả lời câu hỏi.

- + GV quan sát, hỗ trợ HS khi cần

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- Đại diện nhóm trình bày:

Những bộ phận chính của áo dài: cổ áo cổ điển khoét hình chữ V; thân áo được tính từ cổ xuống phần eo; hai tà váy; tay áo được tính từ vai; quần dài.

	Hình 1	Hình 2	Hình 3
Các hình thức trang trí trên áo	Họa tiết hoa sen, núi non	Họa tiết rồng	Họa tiết hoa sen
Vị trí, màu sắc các họa tiết trang trí	Hoa sen được thiết kế ở giữa ngực và đuôi tà váy. Họa tiết núi non được in ở tà váy trước và sau.	Họa tiết rồng được thiết kế ở chính giữa ngực, hai bả vai, cánh tay áo và đuôi tà váy.	Họa tiết hoa sen được in ở giữa ngực, hai cánh tay áo và đuôi tà váy.

Tỉ lệ của họa tiết trang trí trên áo	Cân đối	Vừa phải	Vừa phải	
- Các nhóm nhận xét, bổ sung ý kiến. - GV quan sát, hỗ trợ HS khi cần Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập + GV đánh giá, nhận xét và định hướng cho hoạt động tiếp theo.				

HOẠT ĐỘNG 2: KIẾN TẠO KIẾN THỨC, KĨ NĂNG

2.Cách tạo hình và trang trí áo dài.

- a. **Mục tiêu:** Giúp HS nhận biết được cách tạo hình và trang trí áo dài.
- b. **Nội dung:** GV hướng dẫn HS biết cách tạo hình và trang trí áo dài.
- c. **Sản phẩm học tập:** HS biết được cách tạo hình và trang trí áo dài
- Trải nghiệm tạo hình và trang trí áo dài
- d. **Tổ chức thực hiện:**
- Phương pháp: Quan sát và đàm thoại.
- Kĩ thuật: Khăn trải bàn.

HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS	SẢN PHẨM DỰ KIẾN
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS quan sát hình trang 19/ SGK, thảo luận để nhận biết cách tạo hình và trang trí áo dài 	Các bước tạo hình và trang trí áo dài - Bước 1: Vẽ nét theo chu vi dáng người lên giấy. - Bước 2: Tạo hình áo dài theo dáng của hình chu vi. - Bước 3: Vẽ phác hình mảng để xác định vị trí họa tiết và hình thức trang trí áo dài.

- GV nêu câu hỏi gợi mở để học sinh suy nghĩ thảo luận, và trả lời: +Đối với hs khuyết tật: + <i>Cách tạo hình và trang trí áo dài?</i> + <i>Ý tưởng sắp xếp họa tiết trên áo</i> + <i>Hình thức trang trí áo</i> + <i>Màu sắc của áo</i> Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập + HS quan sát hình trong SGK và thực hiện yêu cầu. + GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận + GV gọi đại diện các nhóm trả lời. + GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. + GV hướng dẫn HS cách tạo hình và trang trí áo dài - GV khuyến khích HS ghi nhớ các bước tạo hình và trang trí áo dài	• Bước 4: Vẽ hình họa tiết. • Bước 5: vẽ màu cho họa tiết và nền áo, hoàn thiện sản phẩm
---	---

HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP - SÁNG TẠO

3.Trang trí áo dài với họa tiết dân tộc

- a. **Mục tiêu:** Củng cố và khắc sâu kiến thức cho HS dựa trên kiến thức và kỹ năng đã học.
- b. **Nội dung:**
- GV yêu cầu HS làm bài tập phần Luyện tập – sáng tạo trong SGK.
- c. **Sản phẩm học tập:** Sản phẩm mỹ thuật của HS.
- d. **Tổ chức thực hiện:**
+Phương pháp: Quan sát, thảo luận, thực hành
+ Kỹ thuật dạy học: Các mảnh ghép

HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS	SẢN PHẨM DỰ KIẾN
Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập	* Sản phẩm

- + GV yêu cầu làm sản phẩm theo nhóm
- + HS lựa chọn họa tiết yêu thích để trang trí thân áo dài
- Khuyến khích HS tham khảo thêm các họa tiết thời Trung đại để có thêm ý tưởng sáng tạo cho sản phẩm của mình.



Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS suy nghĩ, thảo luận và thực hành.
- + **Đối với hs kt: Làm phác thảo áo dài đơn giản**

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động

- Đại diện nhóm trình bày
- Các nhóm khác nhận xét

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

- * GV nhận xét chung và định hướng cho hoạt động tiếp theo.

HOẠT ĐỘNG 4: PHÂN TÍCH- ĐÁNH GIÁ

4. Trưng bày sản phẩm và chia sẻ

a. Mục tiêu: HS trưng bày sản phẩm và chia sẻ sản phẩm của mình.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Phân tích – đánh giá trong SGK Mỹ thuật 7
- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Mỹ thuật 7

- c. Sản phẩm học tập:**Sản phẩm mỹ thuật của HS
- d. Tổ chức thực hiện:**
- Phương pháp: Trực quan, vấn đáp.
- Kĩ thuật dạy học: Khăn trải bàn

HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS	SẢN PHẨM DỰ KIẾN
Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - Khuyến khích HS trưng bày sản phẩm ở vị trí có thể quan sát toàn diện rồi xây dựng bảng tiêu chí đánh giá sản phẩm với các nội dung như: trang phục yêu thích, màu sắc, nhịp điệu và nét độc đáo . - GV đặt câu hỏi gợi mở để các em giới thiệu, chia sẻ cảm nhận, phân tích và đưa ra những đánh giá của mình hoặc của nhóm, như : + <i>Em thích trang phục áo dài nào?</i> + <i>Cách sắp xếp, nhịp điệu, màu sắc của họa tiết trên trang phục như thế nào?</i> + <i>Ý tưởng điều chỉnh nếu có?</i> + <i>Kể tên sản phẩm có sử dụng họa tiết trang trí thời Lý mà em biết?</i>(Một số sản phẩm có sử dụng họa tiết trang trí thời Lý là: lư hương, bệ rồng, lá đề hình rồng, lá đề hình phượng, thạp, chum, bình hoa...) Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập * HS trưng bày sản phẩm theo nhóm. * HS thảo luận viết phiếu câu hỏi chia sẻ cảm nhận về sản phẩm của các nhóm Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động - Đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận. - Các nhóm nhận xét, bổ sung ý kiến. Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập * GV nhận xét chung, khuyến khích động viên bài vẽ hình chưa được rõ, bài chưa hoàn thiện, tuyên dương bài có hình rõ, đẹp.	Phiếu câu hỏi chia sẻ cảm nhận về các sản phẩm

* GV nhận xét chung và định hướng cho hoạt động tiếp theo.	
--	--

HOẠT ĐỘNG 5: VẬN DỤNG VÀ PHÁT TRIỂN

5. Tìm hiểu ứng dụng của họa tiết dân tộc trong cuộc sống

a. Mục tiêu: HS vận dụng kiến thức đã học vào thực tế.

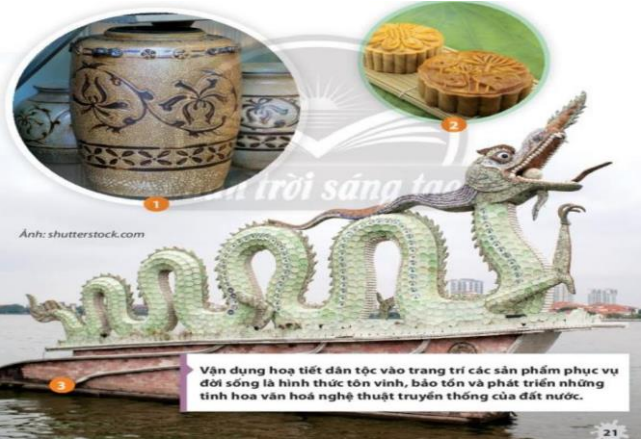
b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Vận dụng – phát triển trong SGK Mĩ thuật 7
- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Mĩ thuật 7

c. Sản phẩm học tập: sản phẩm mĩ thuật của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- + Phương pháp: Trực quan
- + Kỹ thuật dạy học: Khăn trải bàn

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS xem hình ảnh  Ảnh: shutterstock.com Vận dụng họa tiết dân tộc vào trang trí các sản phẩm phục vụ đời sống là hình thức tôn vinh, bảo tồn và phát triển những tinh hoa văn hoá nghệ thuật truyền thống của đất nước.	Phiếu học tập

I. MỤC TIÊU:

- Biết được các công trình kiến trúc cổ Việt Nam.
- Đối với hskt: Biết cách tạo được bìa sách đơn giản giới thiệu công trình kiến trúc Trung đại Việt Nam.

Gv: Doãn Thi Nga

Năm học:2023-2024

- Nêu được cách kết hợp chữ, hình, màu tạo bìa sách.
- Nêu được cách kết hợp chữ, hình, màu tạo bìa sách.
- Tạo được bìa sách giới thiệu công trình kiến trúc Trung đại Việt Nam.
- Phân tích được sự hài hòa về màu sắc, tỉ lệ hình và chữ trên bìa sách; Có ý thức bảo tồn và quảng bá giá trị của di sản văn hóa dân tộc.
- Vận dụng cách sắp xếp bố cục và vẽ màu trong sản phẩm bìa sách.
- Biết xây dựng bố cục và sáng tạo lựa chọn kiểu chữ, hình ảnh và màu phù hợp để tạo sản phẩm.

3. Phẩm chất:

- Chủ động tích cực tham gia vào các hoạt động học tập.
- Trung thực khi nhận xét, đánh giá sản phẩm của cá nhân, nhóm mình và nhóm bạn.
- Bồi dưỡng tình yêu thương sáng tạo của chữ, hình và màu.
- Có ý thức bảo tồn và quảng bá giá trị của di sản văn hóa dân tộc.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU:

1. Đối với giáo viên:

- Kế hoạch bài dạy biên soạn theo định hướng phát triển năng lực, tìm hiểu mục tiêu bài học. Bài giảng điện tử có đầy đủ các hình ảnh, tư liệu.
- Máy tính, Tivi.
- Tranh, ảnh sưu tầm.
- Phiếu học tập.

2. Đối với học sinh:

- Sách giáo khoa.
- Giấy vẽ, bút chì, tẩy, màu vẽ, ...

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:

HOẠT ĐỘNG 1: KHÁM PHÁ

1. Khám phá nội dung và hình thức của bìa sách.

a. Mục tiêu:

- Tạo hứng thú trước giờ học.
- Dẫn dắt vào bài học mới.

b. Nội dung:

- Trải nghiệm trò chơi: “Ai nhanh hơn”

c. Sản phẩm:

- Nhớ tên các công trình kiến trúc Việt Nam.

d. Tổ chức hoạt động:

- Phương pháp: Trực quan, vấn đáp
- Kỹ thuật: Tia chớp.

Bước 1: Giáo viên chuyển giao nhiệm vụ học tập:

- Chia lớp thành 06 nhóm (mỗi nhóm từ 5 đến 7 HS) bầu ra một nhóm trưởng. Yêu cầu các nhóm quan sát và ghi nhớ được tên các công trình kiến trúc đúng với địa danh, Sau 03 phút đội nào ghi đúng tên và nhanh nhất sẽ thắng cuộc.
- Yêu cầu HS quan sát, thưởng thức chia sẻ theo các nội dung:

-Đối với hskt:Kể tên một công trình kiến trúc mà em biết

? Cho biết tên các công trình kiến trúc và địa danh của các công trình kiến trúc.



Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập:

- HS tham gia trò chơi.
- Thường thức và chia sẻ nội dung gợi mở của GV.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận:

- Đại diện các nhóm thực hiện trình bày, nhận xét.
- GV bao quát quan sát hỗ trợ HS.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập:

- GV nhận xét chung, hướng dẫn học sinh tìm hiểu nội dung tiếp theo của bài học.

1.2. Hoạt động “Khám phá nội dung và hình thức của bìa sách”

a. Mục tiêu: HS nhận biết hình thức nội dung của bìa sách

b. Nội dung: HS thực hiện các hoạt động dưới sự hướng dẫn chi tiết, cụ thể của GV.

c. Sản phẩm học tập:

Câu trả lời và kết quả thảo luận.

d. Tổ chức thực hiện:

- Phương pháp: Quan sát, nhận xét, thảo luận nhóm.
- Kỹ thuật: Công não.

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- Yêu cầu HS thảo luận nhóm;
- Sau khi hoàn thành, yêu cầu HS nêu nhận xét từng nhóm.
- GV hướng dẫn HS quan sát một số hình ảnh tham trong SGKMT 7 trang 22/Quan sát trên màn hình tivi, thảo luận và chia sẻ cảm nhận về hình thức nội dung và màu sắc của bìa sách

Đối với hskt:

? Cho biết nội dung thông tin trên bìa sách.

? Cách sắp xếp tỉ lệ hình và kiểu chữ trên bìa sách.

? Màu sắc của bìa sách.

? Vai trò của bìa sách.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS tiếp nhận nhiệm vụ, thực hiện theo yêu cầu của GV và tìm cách trả lời câu hỏi.
- Hỗ trợ những khó khăn học sinh gặp phải để hoàn thành bài tập theo yêu cầu.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- + Mời đại diện nhóm trình bày, chia sẻ nội dung thảo luận.
 - + Mời HS nóm khác nhận xét, đánh giá.
- Các nhóm nhận nhiệm vụ:
- Học sinh thực hiện nhiệm vụ
 - Nhóm trưởng phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong nhóm(theo dõi video, quan quan sát nhanh và trả lời câu hỏi.người chịu trách nhiệm quan sát và ghi nhớ, người viết đáp án, người trình bày kết quả của nhóm).
 - Đại diện nhóm trình bày kết quả.
- Thực hiện nhiệm vụ
- Quan sát hình minh họa do GV chuẩn bị, hoặc hình trong SGK
 - Thảo luận và trả lời câu hỏi (trình bày trên bảng nhóm, giấy A2,...)
 - Đại diện nhóm trình bày nhanh
 - Các nhóm tham gia nhận xét, đánh giá .
 - Các nhóm nhận xét, đánh giá.
- Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**
- Dựa vào nội dung trình bày của nhóm, giáo viên đánh giá làm rõ nội dung cần giải quyết.
 - Nhận xét, đánh giá các mức độ hoàn thiện của học sinh dựa trên chuẩn kiến thức.
 - GV chốt ý và hướng dẫn học sinh tìm hiểu nội dung tiếp theo của bài học.
- HOẠT ĐỘNG 2: KIẾN TẠO KIẾN THỨC, KĨ NĂNG**
- 2. Cách thiết kế bìa sách giới thiệu di sản kiến trúc.**

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
a. Mục tiêu: - Giúp HS nhận biết cách thiết kế bìa sách giới thiệu di sản kiến trúc. - Biết cách tạo được sản phẩm mỹ thuật theo ý thích. b. Nội dung: - Hướng dẫn học sinh biết: Xác định được bố cục phần hình và phần chữ, vẽ hình phù hợp với nội dung sách, lựa chọn kiểu chữ phù hợp với nội dung sách, vẽ màu phù hợp và hoàn thiện sản phẩm. GV hướng dẫn HS vận dụng lí thuyết đã học để thiết kế bìa sách giới thiệu di sản kiến trúc. c. Sản phẩm học tập: - Câu hỏi và phân trình bày nội dung câu hỏi. - Nội dung kiến thức giúp HS biết được cách thiết kế bìa sách giới thiệu di sản kiến trúc. d. Tổ chức thực hiện: - Phương pháp: Quan sát, vấn đáp. - Kỹ thuật: Động não. Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS quan sát hình trang 23 SGKMT7 để nhận biết cách thiết kế bìa sách giới thiệu di sản	2. Cách thiết kế bìa sách giới thiệu di sản kiến trúc. Thực hiện nhiệm vụ -HS quan sát hình minh họa và nội dung trong sgk kết hợp với quan sát đoạn video do GV trình chiếu để trả lời câu hỏi. - Đại diện nhóm hoặc cá nhân trả lời câu hỏi: +Tên bìa sách + Hình minh họa cho bìa sách + Kiểu chữ +Màu sắc của bìa sách - Nhận xét, đánh giá theo gợi ý từ giáo viên.

kiến trúc, kết hợp cho học sinh xem vide hướng dẫn “ cách thiết kế bìa sách giới thiệu di sản kiến trúc”.

- Gọi mở để học sinh suy nghĩ thảo luận và trả lời:

? Các bước tiến hành thiết kế bìa sách giới thiệu di sản kiến trúc

-Đối với hskt:

? Trên bìa sách thường có nội dung gì

- GV khuyến khích HS ghi nhớ các bước thực hiện

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- Yêu cầu HS xem hình sgk và kết hợp xem video thực hiện nhiệm vụ theo yêu cầu.

- GV theo dõi, hỗ trợ HS khi học sinh cần giúp đỡ.



Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV mời đại diện nhóm/cá nhân chia sẻ trình bày câu trả lời của mình

- GV mời HS nhận xét, đánh giá câu trả lời của bạn. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới. - GV chốt: Kết hợp hình đặc trưng với kiểu chữ và màu sắc phù hợp, ấn tượng có thể tạo được bìa đề giới thiệu nội dung sách.	
---	--

HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP – SÁNG TẠO

3. Thiết kế bìa sách giới thiệu di sản kiến trúc Việt Nam thời Trung đại

a. Mục tiêu:

- Xác định được nội dung chữ, lựa chọn hình ảnh một công trình kiến trúc thời Trung đại để thể hiện trên bìa sách.
- Thiết kế được bìa sách theo gợi ý (vẽ/xé dán, cắt dán...)



b. Nội dung:

HS làm bài thiết kế bìa sách theo ý tưởng cá nhân/nhóm (vẽ/xé dán, cắt dán...)

c. Sản phẩm học tập:

Sản phẩm mỹ thuật của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- Phương pháp: Thảo luận, luyện tập
- Kỹ thuật: Công nào.

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- Gợi ý HS lựa chọn hình ảnh và chia sẻ ý tưởng về cách thiết kế bìa sách
- HS suy nghĩ và có ý tưởng lựa chọn cách thể hiện về :

- + Tên bìa sách, kiểu chữ
- + Hình minh họa
- + Cuốn sách em muốn giới thiệu
- HS suy nghĩ trả lời câu hỏi và thực hành luyện tập

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- Yêu cầu HS tạo sản phẩm theo ý tưởng của cá nhân/nhóm.
- Thiết kế bìa sách theo ý thích.

Thực hiện nhiệm vụ

- Đối với hskt: Làm được bài đơn giản

- Cá nhân/nhóm tạo sản phẩm theo ý tưởng.
- Đại diện nhóm trình bày sản phẩm
- Thảo luận, nhận xét, chia sẻ cùng nhau hoàn thiện sản phẩm.
- HS nhận nhận xét, đánh giá theo gợi ý của giáo viên.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV mời đại diện nhóm/cá nhân chia sẻ trình bày về ý tưởng và sản phẩm (đã hoàn thiện/hoặc chưa hoàn thiện).

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- Mời HS nhận xét, đánh giá quá trình thực hiện sản phẩm, ý tưởng tạo sản phẩm/sản phẩm mỹ thuật của cá nhân/nhóm.

? Sản phẩm em yêu thích.

? Cách sắp xếp bố cục trong bìa sách.

? Màu sắc.

? Ý tưởng thể hiện sản phẩm.

- GV chốt ý: Dựa trên phần trình bày, chia sẻ của học sinh về sản phẩm, từ đó đưa ra những đánh giá chung nhằm khích lệ học sinh.

HOẠT ĐỘNG 4: PHÂN TÍCH – ĐÁNH GIÁ**4. Trưng bày sản phẩm và chia sẻ**

a. Mục tiêu: HS trưng bày sản phẩm và chia sẻ sản phẩm của mình.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Phân tích – đánh giá trong SGK Mỹ thuật 6

- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Mỹ thuật 7

c. Sản phẩm học tập: sản phẩm mỹ thuật của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- PPDH: Thảo luận nhóm
- Kỹ thuật: tranh luận ủng hộ, phản đối.
- Hướng dẫn HS trưng bày sản phẩm ở những vị trí thích hợp trong lớp học như trên bảng/tường lớp học để thuận tiện quan sát.
- Yêu cầu HS nêu cảm nhận và phân tích :
- + Nêu cảm nhận và phân tích về:

- + Sản phẩm em ấn tượng
- + Cách sắp xếp, tỉ lệ hình và chữ .
- + Sự phù hợp của hình, màu, kiểu chữ với nội dung thông tin.
- + Kỹ thuật thể hiện sản phẩm.
- + Tên và địa điểm của công trình kiến trúc.
- + Ý tưởng thể hiện và cách điều chỉnh để sản phẩm hoàn thiện hơn.
- Chia sẻ về bìa sách trong thực tế có cách thiết kế mà em thích.

HOẠT ĐỘNG 5: VẬN DỤNG - PHÁT TRIỂN

5. Tìm hiểu các hình thức bìa sách

a. Mục tiêu:

- HS biết thêm về các hình thức thiết kế và trang trí bìa sách.
- Biết được công dụng của bìa sách.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS quan sát video về một số hình thức thiết kế và trang trí bìa sách như: Vẽ, xé dán, in, đồ họa,...

c. Sản phẩm học tập:

- Câu hỏi và đáp án.

d. Tổ chức thực hiện:

- Phương pháp: Trực quan, quan sát, nhận xét
- Kỹ thuật: Công não

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- Yêu cầu HS quan sát hình ở trang 25 SGK Mỹ thuật 7 để tìm hiểu về công năng của bìa sách
- Yêu cầu HS quan sát video để biết thêm các hình thức thiết kế và trang trí bìa sách.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời câu hỏi.

? Cho biết công năng của bìa sách.

? Cho biết các hình thức thiết kế bìa sách trong video đã xem.

? Cho biết các hình ảnh, hoa văn được trang trí trên bìa sách trong đoạn video đã xem.

Thực hiện nhiệm vụ

- HS tìm hiểu nội dung bài học và trả lời theo gợi ý.
- HS tham gia trình bày và chia sẻ những kiến thức đã tìm hiểu được

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận.

Yêu cầu HS tham gia trình bày và chia sẻ những kiến thức đã tìm hiểu được.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

GV chốt : Bìa sách là một sản phẩm của thiết kế đồ họa được sử dụng để giới thiệu và quảng bá cuốn sách. Hình minh họa trên cuốn sách thường cô đọng, dễ hiểu, chữ rõ ràng. Màu sắc gây ấn tượng và thu hút thị giác.

*Hướng dẫn về nhà :chuẩn bị bài Chủ đề: Hình khối trong không gian

Bài 6: Mẫu vật dạng khối trụ, khối cầu

V. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học. - Gắn với thực tế. - Tạo cơ hội thực hành cho người học.	- Sự đa dạng về phương pháp, kỹ thuật dạy học, đáp ứng được phong cách học khác nhau của người học. - Hấp dẫn, sinh động. - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học. - Phù hợp với mục tiêu, nội dung.	- Báo cáo thực hiện công việc - Hệ thống câu hỏi và bài tập. - Trao đổi, thảo luận. - Sản phẩm mỹ thuật.	

NS:3-11-2023 CHỦ ĐỀ: HÌNH KHỐI TRONG KHÔNG GIAN
TIẾT 11,12 :BÀI 6: MẪU VẬT DẠNG KHỐI TRỤ VÀ KHỐI CẦU
(Thời lượng: 2 tiết)

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức:

- Đối với hskt: Chỉ ra được cách vẽ vật mẫu có dạng khối trụ, khối cầu trên mặt phẳng,vẽ được bài đơn giản
- Biết cách vẽ và diễn tả được hình khối và không gian của vật mẫu trên mặt phẳng
- Phân tích được đậm nhạt diễn tả hướng ánh sáng

- Nhận biết được vẻ đẹp của không gian, ánh sáng tác động lên hình khối trong tự nhiên

2. Năng lực:

- Vẽ và diễn tả được hình khối và không gian của vật mẫu trên mặt phẳng
- Thể hiện được đậm nhạt, diễn tả hướng ánh sáng trong bài vẽ

3. Phẩm chất:

- Tích cực tự giác và nỗ lực học tập, tinh thần hợp tác trong làm việc nhóm hoàn thành sản phẩm theo yêu cầu
- Có hiểu biết và yêu thích các thể loại mỹ thuật.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với giáo viên:

- SGK và SGV Mỹ thuật 7
- Tranh vẽ của họa sĩ, thiếu nhi, Mẫu vật

2. Đối với học sinh:

- SGK Mỹ thuật 7
- Giấy vẽ, bút chì, tẩy, que đo, màu vẽ, thước kẻ,...

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

1. Hoạt động khởi động:

a. Mục tiêu: HS nhận biết vẻ đẹp tạo hình và khám phá đậm nhạt của hình khối

b. Nội dung: HS thực hiện các hoạt động dưới sự hướng dẫn chi tiết, cụ thể của GV.

c. Sản phẩm học tập: Câu trả lời và kết quả thảo luận.

d. Tổ chức thực hiện: (Phương pháp quan sát, thảo luận nhóm)

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS quan sát và khám phá đậm nhạt của hình khối thông qua hình, vật mẫu



Ảnh: Tuấn Cường

Sau đó, HS quan sát và trả lời các câu hỏi:

+ **Đối với hskt:** Mẫu gồm đồ vật nào?

+ Hướng ánh sáng tác động lên vật mẫu

+ Các độ đậm nhạt trên hình khối

+ Độ chuyển của đậm nhạt trên hình khối

+ Các sắc độ đậm nhạt giữa vật mẫu và nền

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

+ HS tiếp nhận nhiệm vụ thảo luận trả lời câu hỏi.

+ GV quan sát, hỗ trợ HS khi cần

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

+ Đại diện nhóm trả lời trả lời, chia sẻ.

+ Các nhóm khác nhận xét

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

+ GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức

2. Hoạt động hình thành kiến thức mới: “Cách vẽ mẫu vật dạng khối trụ và khối cầu”

a. Mục tiêu: Giúp HS biết cách vẽ mẫu vật dạng khối trụ và khối cầu

b. Nội dung: GV hướng dẫn cách vẽ mẫu vật dạng khối trụ và khối cầu

c. Sản phẩm học tập: HS biết cách vẽ mẫu vật dạng khối trụ và khối cầu

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV& HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS quan sát hình minh họa ở trang 27/ SGKMT7 để nhận biết cách vẽ mẫu vật dạng khối trụ và khối cầu  - GV khuyến khích HS thảo luận, trải nghiệm ước lượng tỉ lệ vật mẫu - GV yêu cầu HS ghi nhớ các bước tiến hành vẽ mẫu vật dạng khối trụ và khối cầu - Nêu câu hỏi gợi mở để học sinh suy nghĩ trả lời: + <i>Đối với hs kt: Cách ước lượng tỉ lệ vật mẫu.</i> + <i>So sánh đối chiếu tỉ lệ giữa hai vật mẫu.</i> + <i>Tìm các mảng đậm nhạt trên vật mẫu</i> Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu.	Cách vẽ mẫu vật dạng khối trụ và khối cầu: 1. Đo ước lượng tỉ lệ chiều ngang so với chiều cao của toàn bộ vật mẫu để xác định bố cục chung của hình vẽ trên giấy 2. Xác định vị trí, tỉ lệ và vẽ khung hình chung và riêng 3. Xác định tỉ lệ các bộ phận của vật mẫu và phát hình 4. Vẽ hình và mảng đậm nhạt xác định hướng chiếu sáng lên đồ vật và bóng đổ 5. Vẽ đậm nhạt diễn tả khối và hình chi tiết, không gian của vật mẫu, hoàn thiện bài

- GV theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV gọi một số HS trình bày kết quả thảo luận - GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV đánh giá, nhận xét - GV chốt ý: Độ đậm nhạt có thể diễn tả được hình khối, không gian, hướng chiếu sáng của vật mẫu trên mặt phẳng	
---	--

3. Hoạt động luyện tập: “Vẽ mẫu vật dạng khối trụ và khối cầu”

a. Mục tiêu: HS vẽ được mẫu vật dạng khối trụ và khối cầu

b. Nội dung: GV yêu cầu HS làm bài tập phần Luyện tập – sáng tạo trong SGK.

c. Sản phẩm học tập: Sản phẩm hoàn thiện của HS .

d. Tổ chức thực hiện: (PP Luyện tập-Thực hành)

- GV hướng dẫn HS :

+ Lựa chọn sắp xếp vật mẫu theo nhóm hoặc lớp.

+ Tìm vị trí quan sát và vẽ bài theo hướng dẫn

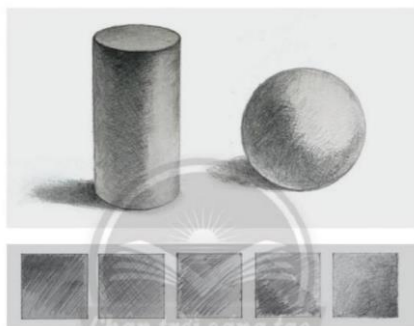
- GV gợi ý cách thực hiện:

+ *Tỉ lệ giữa chiều cao và chiều ngang của toàn bộ vật mẫu*

+ *Tỉ lệ giữa các vật mẫu*

+ *Dạng hình của vật mẫu*

+ *Độ đậm nhạt trên vật mẫu*



1. Ngọc Mai (Yên Bái), Mẫu vật dạng khối trụ và khối cầu, chì.



2. Nguyễn Tinh (Hải Dương), Mẫu vật dạng khối trụ và khối cầu, chì.

- GV theo dõi và hướng dẫn HS luyện tập:

+ Thực hiện đo vật mẫu để tìm tỉ lệ.

+ Vẽ bài theo các bước tiến hành đã học.

- HS thực hành luyện tập.

- **Đối với hs kt :vẽ được bài đơn giản**

- GV theo dõi, giúp đỡ

4. Hoạt động vận dụng:

Nhiệm vụ 1 : Phân tích - đánh giá : (Trung bày và chia sẻ)

a. Mục tiêu: HS trưng bày sản phẩm và chia sẻ sản phẩm

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Phân tích - đánh giá trong SGK Mĩ thuật 7

- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Mĩ thuật 7

c. Sản phẩm học tập: Sản phẩm hoàn thiện của HS

d. Tổ chức thực hiện: (Kĩ thuật phòng tranh)

- Hướng dẫn HS trưng bày sản phẩm theo nhóm hoặc trưng bày chung cả lớp.

- Các nhóm giới thiệu, phân tích, chia sẻ cảm nhận về bài vẽ của mình, của bạn và của các nhóm, theo các gợi ý :

+ Bài vẽ em yêu thích

+ Bố cục của hình mẫu

+ Tỷ lệ, đậm nhạt giữa các vật mẫu

+ Cách diễn tả hình khối.

+ Ý tưởng để bài vẽ hoàn thiện

+ Chia sẻ thêm bài vẽ tĩnh vật em đã học ở lớp dưới

- HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời câu hỏi, đưa ra đáp án :

- GV nhận xét, đánh giá

Nhiệm vụ 2: Vận dụng - phát triển:

“Tìm hiểu cách diễn tả hình khối trong tranh tĩnh vật”

a. Mục tiêu: HS vận dụng kiến thức đã học vào thực tế.

b. Nội dung:

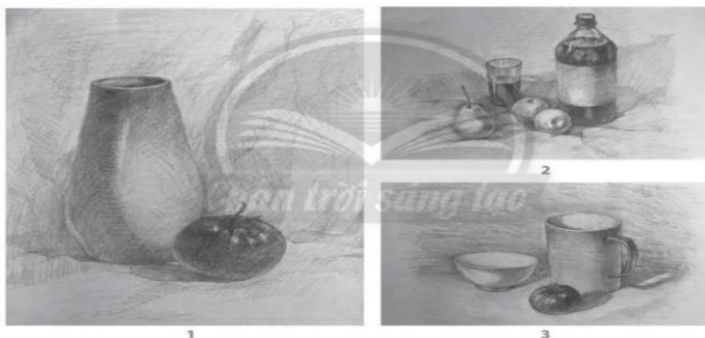
- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Vận dụng - phát triển trong SGK Mĩ thuật 7

- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Mĩ thuật 7

c. Sản phẩm học tập: Phần trả lời của HS về cách diễn tả hình khối trong tranh tĩnh vật.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV chiếu cho HS xem hình ảnh về cách diễn tả hình khối trong tranh tĩnh vật



+ Ấn tượng với các bài vẽ

+ Cách diễn tả hình khối, các sắc độ đậm nhạt

- HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời câu hỏi

- GV nhận xét, đánh giá

- GV chốt ý : Để diễn tả hình khối trên mặt phẳng cần thể hiện nguồn sáng, độ đậm nhạt và bóng đổ, bóng phản quang trên vật mẫu

Hướng dẫn về nhà :chuẩn bị bài 7 :NGÔI NHÀ TRONG TRANH

* Hồ sơ dạy học

PHIẾU TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN SẢN PHẨM

Tiêu chí	Mức độ			
	A	B	C	D
1. Vẽ mẫu vật dạng khối trụ và khối cầu (6đ)	Vẽ mẫu vật dạng khối trụ và khối cầu khối hình, tỉ lệ cân đối, diễn tả được các sắc độ đậm nhạt (6đ).	Vẽ mẫu vật dạng khối trụ và khối cầu khối hình, tỉ lệ cân đối, còn hạn chế về sắc độ đậm nhạt (4-5đ).	Vẽ mẫu vật dạng khối trụ và khối cầu, tỉ lệ cân đối, còn hạn chế về khối hình, sắc độ đậm nhạt (2-3đ).	Vẽ mẫu vật dạng khối trụ và khối cầu, tỉ lệ chưa cân đối, còn hạn chế về khối hình, sắc độ đậm nhạt (0-1đ).
2. Trách nhiệm, chăm chỉ, trung thực làm bài (2đ)	Có trách nhiệm, chăm chỉ và trung thực khi làm bài (2đ).	Có trách nhiệm, trung thực nhưng ít chăm chỉ khi làm bài (1,5đ)	Có trách nhiệm, chăm chỉ nhưng thiếu trung thực khi làm bài (1đ)	Không chăm chỉ, trách nhiệm và trung thực khi làm bài (0đ).
3. Trình bày, giới thiệu sản phẩm (2đ)	Trình bày đầy đủ thông tin về sản phẩm (2đ).	Trình bày thông tin về sản phẩm nhưng chưa đầy đủ (1,5đ).	Trình bày còn thiếu nhiều thông tin về sản phẩm (1đ).	Chưa trình bày thông tin về sản phẩm (0đ).

Thanh đánh giá xếp loại:

- Mức A: Từ 8,5 - 10 điểm
- Mức B: Từ 7 - 8 điểm
- Mức C: Từ 5 - 6,5 điểm
- Mức D: Dưới 5 điểm

NS: 21-11-2023
CHỦ ĐỀ: HÌNH KHỐI TRONG KHÔNG GIAN
TIẾT 13,14 :BÀI 7: NGÔI NHÀ TRONG TRANH
(Thời lượng: 2 tiết)

II. MỤC TIÊU

4. Kiến thức:

- Chỉ ra được cách vẽ phối cảnh, xa gần của ngôi nhà và cảnh vật trong tranh.
- **Đối với hs kt:Vẽ được bức tranh ngôi nhà có hình khối và không gian xa gần.**
- Phân tích được màu sắc, đậm nhạt của ngôi nhà và cảnh vật trong bài vẽ.
- Chia sẻ được cảm nhận về vai trò của môi trường với cuộc sống của con người

5. Năng lực:

- Vẽ được bức tranh ngôi nhà có hình khối và không gian xa gần.
- Phân tích được màu sắc, đậm nhạt của ngôi nhà và cảnh vật trong bài vẽ.

6. Phẩm chất:

- Tích cực tự giác và nỗ lực học tập, tinh thần hợp tác trong làm việc nhóm hoàn thành sản phẩm theo yêu cầu.
- Biết trân trọng sản phẩm mỹ thuật của bản thân và của các nhóm khác.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với giáo viên:

- SGK và SGV Mỹ thuật 7
- Kế hoạch bài dạy biên soạn theo định hướng phát triển năng lực, tìm hiểu mục tiêu bài học. Bài giảng điện tử có đầy đủ các hình ảnh, tư liệu về ngôi nhà.
- Máy tính, Tivi.
- Tranh, ảnh tư liệu về ngôi nhà ở các vùng miền khác nhau.
- Phiếu học tập.

2. Đối với học sinh:

- SGK Mỹ thuật 7

- Giấy vẽ, bút chì, tẩy, màu vẽ,...

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

1. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU: “Khám phá ngôi nhà trong tự nhiên”

a. Mục tiêu: Giúp HS tìm hiểu và khám phá ngôi nhà trong tự nhiên

b. Nội dung: Hướng dẫn HS quan sát, thảo luận về các hình khối, đặc điểm cấu trúc của ngôi nhà trong tự nhiên

c. Sản phẩm học tập:

- Câu trả lời và kết quả thảo luận.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV cho HS quan sát các ngôi nhà trong tự nhiên trong SGK MT 7



1. Nhà trình tường ở Lào Cai



2. Nhà ở Hà Nội



3. Nhà ở vùng núi Tây Bắc



4. Nhà ở vùng núi Tây Bắc

- Gv khuyến khích HS chia sẻ cảm nhận về hình khối, cấu trúc, màu sắc của các ngôi nhà trong tự nhiên. Sau đó, HS trả lời câu lệnh:

+ *Đối với hs kt: Hình khối và các bộ phận chính của ngôi nhà*

+ *Màu sắc đậm nhạt tạo nên bởi ánh sáng*

+ *Cảnh quan xung quanh*

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

+ HS tiếp nhận nhiệm vụ, trải nghiệm và tìm cách trả lời câu hỏi.

+ GV quan sát, hỗ trợ HS khi cần

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

+ GV gọi vài HS đứng dậy trả lời, chia sẻ.

+ GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

+ GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức

2. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI: “Cách vẽ ngôi nhà hình khối và cảnh vật xung quanh”

a. Mục tiêu: Giúp HS nhận biết cách vẽ ngôi nhà hình khối và cảnh vật xung quanh

Gv: Đoàn Thị Nga

Năm học: 2023-2024

b. Nội dung: GV hướng dẫn, HS vẽ ngôi nhà hình khối và cảnh vật xung quanh.

c. Sản phẩm học tập:

HS biết được cách vẽ ngôi nhà hình khối và cảnh vật xung quanh

d. Tổ chức thực hiện:

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV& HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS quan sát hình minh họa ở trang 31 SGKMT7 để nhận biết cách vẽ ngôi nhà hình khối và cảnh vật xung quanh   - GV yêu cầu HS ghi nhớ các bước thực hiện cách vẽ ngôi nhà hình khối và cảnh vật xung quanh - Sau đó nêu câu lệnh gợi mở để học sinh suy nghĩ, và trả lời: + Các bước tiến hành vẽ ngôi nhà và những cảnh vật xung quanh + <i>Đối với hs kt. Hình khối của ngôi nhà</i> + <i>Cách sắp xếp các ngôi nhà</i> + <i>Màu sắc tổng thể giữa ngôi nhà và cảnh quan xung quanh</i>	Cách vẽ ngôi nhà có hình khối và cảnh vật xung quanh: 6. Vẽ phác để xác định hình ngôi nhà và cảnh vật trên giấy. 7. Vẽ hình khối chi tiết và cảnh vật phía sau. 8. Vẽ màu khái quát. 9. Vẽ màu chi tiết diễn tả đặc điểm ngôi nhà và cảnh vật xung quanh.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu. - GV theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV gọi một số HS đứng dậy trình bày sản phẩm của mình - GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá sản phẩm của bạn. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới. - GV chốt: Hình khối, không của ngôi nhà trong tranh có thể được diễn tả với cảnh vật ở gần thường có tỉ lệ lớn và sắc độ đậm nhạt rõ, cảnh vật ở xa nhỏ và mờ hơn.	
---	--

3. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP: “Vẽ tranh về ngôi nhà yêu thích”

a. Mục tiêu: củng cố và khắc sâu kiến thức cho HS dựa trên kiến thức và kỹ năng đã học.

b. Nội dung:

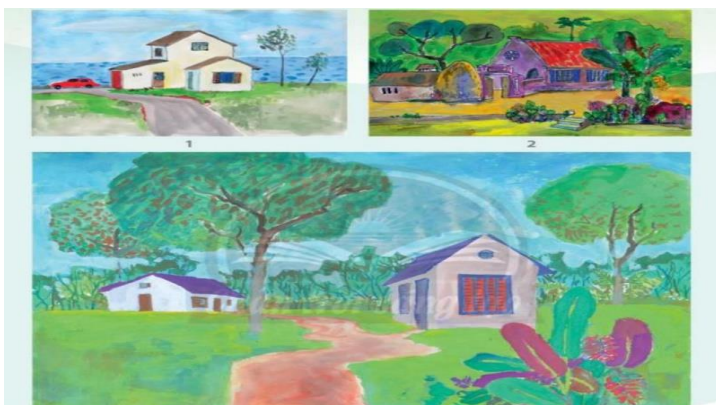
- GV yêu cầu HS làm bài tập phần Luyện tập – sáng tạo trong SGK.

c. Sản phẩm học tập: sản phẩm mỹ thuật của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu học sinh quan sát hoặc hình dung ngôi nhà mà mình từng thấy

- HS có thể vẽ theo trí nhớ ngôi nhà mình yêu thích.



- Gợi ý HS hình dung về các bộ phận của ngôi nhà từ những vật liệu đã chọn, bằng cách trả lời các câu hỏi :

+ *Suy nghĩ về hình dáng ngôi nhà*

+ *Góc độ thể hiện*

Gv: Đoàn Thị Nga

Năm học:2023-2024

- + *Tương quan tỉ lệ giữa các ngôi nhà*
- + *Ý tưởng thể hiện cảnh quan xung quanh*
- HS thực hành luyện tập.

-Đối với hs kt :vẽ được ngôi nhà đơn giản

- GV nhận xét, bổ sung.

4. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

Nhiệm vụ 1 : Phân tích – đánh giá : Trưng bày và chia sẻ

a. Mục tiêu: HS trưng bày sản phẩm và chia sẻ sản phẩm của mình.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Phân tích – đánh giá trong SGK Mĩ thuật 7

- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Mĩ thuật 7

c. Sản phẩm học tập: sản phẩm mĩ thuật của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- Khuyến khích HS trưng bày sản phẩm đánh giá sản phẩm với các nội dung như: sản phẩm yêu thích; hình khối, tỉ lệ, màu sắc và không gian xa gần giữa các ngôi nhà trong tranh.

- GV đặt câu lệnh gợi mở để các em giới thiệu, chia sẻ cảm nhận, phân tích và đưa ra những đánh giá của mình hoặc của nhóm, như :

- + *Bài vẽ em yêu thích*
- + *Cảnh vật và hòa sắc của bài vẽ*
- + *Hình khối, độ đậm nhạt tạo nên không gian*
- + *Ý tưởng để bài vẽ hoàn thiện*
- + *Chia sẻ thêm những bức tranh ngôi nhà mà em biết*

- HS tiếp nhận nhiệm vụ, chia sẻ ý tưởng về tranh vẽ ngôi nhà của mình.

- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức bài học

Nhiệm vụ 2: Vận dụng – phát triển: “Tìm hiểu cách diễn tả ngôi nhà trong tranh họa sĩ”

a. Mục tiêu: HS vận dụng kiến thức đã học vào thực tế.

b. Nội dung:

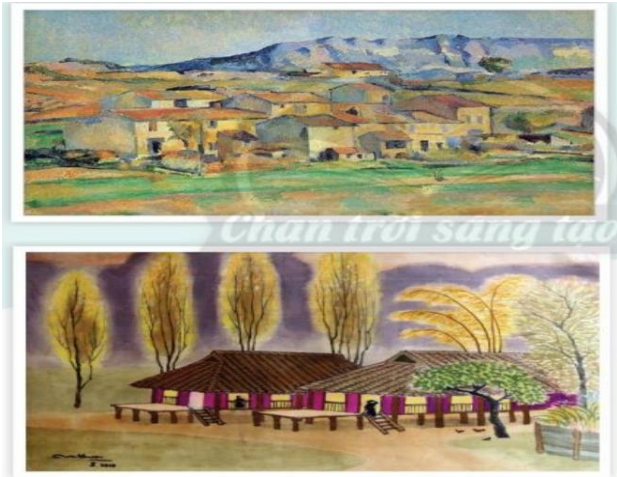
- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Vận dụng – phát triển trong SGK Mĩ thuật 7

- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Mĩ thuật 7

c. Sản phẩm học tập: sản phẩm mĩ thuật của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV cho HS xem hình ảnh ngôi nhà trang tranh họa sĩ.



- GV đặt câu hỏi gợi ý để HS suy nghĩ, thảo luận :
 - + Về đẹp tạo hình các ngôi nhà trong tranh họa sĩ
 - + Nét đặc trưng vùng miền được các họa sĩ thể hiện
- HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời câu hỏi, đưa ra đáp án : Theo em, nhà ở của mỗi người dân các vùng miền lại có sự khác nhau về kiểu dáng vì:
 - Văn hóa mỗi vùng miền khác nhau
 - Đặc điểm khí hậu, địa hình khác nhau
 - Sự phát triển kinh tế khác nhau
- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức bài học
- GV chốt : Về đẹp tạo hình của những ngôi nhà ở các vùng địa lí khác nhau tạo nên những tác phẩm mỹ thuật phong phú đa dạng
- Hướng dẫn về nhà :chuẩn bị bài Bài 8: Chao đèn trong trang trí kiến trúc

***. Hồ sơ dạy học**
PHIẾU TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN SẢN PHẨM

Tiêu chí	Mức độ			
	A	B	C	D
1. Tranh vẽ ngôi nhà với cảnh vật xung quanh(6đ)	Tranh vẽ ngôi nhà mang tính sáng tạo, khối hình, tỉ lệ cân đối, có không gian xa gần ,màu sắc hài hòa (6đ).	Tranh vẽ ngôi nhà mang tính sáng tạo, khối hình, tỉ lệ cân đối, có không gian xa gần, còn hạn về màu sắc (4-5đ).	Tranh vẽ ngôi nhà mang tính sáng tạo, có không gian xa gần, còn hạn chế về khối hình, tỉ lệ màu sắc (2-3đ).	Tranh vẽ ngôi nhà mang tính sáng tạo, còn hạn chế về khối hình, tỉ lệ, màu sắc(0-1đ).

2. Trách nhiệm, chăm chỉ, trung thực làm bài (2đ)	Có trách nhiệm, chăm chỉ và trung thực khi làm bài (2đ).	Có trách nhiệm, trung thực nhưng ít chăm chỉ khi làm bài (1,5đ)	Có trách nhiệm, chăm chỉ nhưng thiếu trung thực khi làm bài (1đ)	Không chăm chỉ, trách nhiệm và trung thực khi làm bài (0đ).
3. Trình bày, giới thiệu sản phẩm (2đ)	Trình bày đầy đủ thông tin về sản phẩm (2đ).	Trình bày thông tin về sản phẩm nhưng chưa đầy đủ (1,5đ).	Trình bày còn thiếu nhiều thông tin về sản phẩm (1đ).	Chưa trình bày thông tin về sản phẩm (0đ).

Thang đánh giá xếp loại:

- Mức A: Từ 8,5 - 10 điểm
- Mức B: Từ 7 - 8 điểm
- Mức C: Từ 5 - 6,5 điểm
- Mức D: Dưới 5 điểm

NS:7-12-2023 CHỦ ĐỀ: HÌNH KHỐI TRONG KHÔNG GIAN**Tiết 15,16:Bài 8: CHAO ĐÈN TRONG TRANG TRÍ KIẾN TRÚC**

(Thời gian: 02 tiết)

I. MỤC TIÊU:**1. Kiến thức:**

Chỉ ra được vẻ đẹp và kĩ thuật thiết kế tạo dáng sản phẩm với nguyên lí lặp lại, cân bằng.

- **Đối với hskt:**Tạo được chao đèn trong trang trí kiến trúc bằng bìa các –tông.

- Trình bày được ý tưởng và phân tích được các nguyên lí tạo hình vận dụng trong sản phẩm.

- Nêu được vai trò, ý nghĩa, c

ông năng của sản phẩm thiết kế phục vụ đời sống. **2. Phẩm chất:**

- **Trách nhiệm:**

+HS ý thức giữ gìn và bảo vệ môi trường.

+HS tham gia chủ động, tích cực các hoạt động cá nhân, nhóm và thực hiện đầy đủ các bài tập.

- **Chăm chỉ:** HS hoàn thành sản phẩm nhóm , cá nhân tích cực tham gia đóng góp ý kiến theo tiến trình yêu cầu của chủ đề.

- **Trung thực:** HS có ý thức trong học tập, chia sẻ đóng góp ý kiến một cách chân thành

- **Nhân ái:** Biết chia sẻ, động viên các thành viên nhóm, đồng cảm, hình thành tình thương yêu, ...

3. Năng lực đặc thù:

- **Năng lực quan sát và nhận thức thẩm mỹ:** Chỉ ra được vẻ đẹp và cách thiết kế tạo dáng sản phẩm với nguyên lí cân bằng, lặp lại.

- **Năng lực sáng tạo và ứng dụng thẩm mỹ:** Tạo được chao đèn trong trang trí kiến trúc bằng bìa các-tông

- **Năng lực phân tích và đánh giá thẩm mỹ:** Biết giới thiệu, chia sẻ phân tích giá trị thẩm mỹ và đánh giá sản phẩm qua cách tạo hình, bố cục, vẽ màu và tính ứng dụng của sản phẩm cá nhân, nhóm. Xác định được mục đích sử dụng và nhận biết giá trị thẩm mỹ, ứng dụng trong đời sống.

4. Năng lực chung:

- Tự học : chuẩn bị đầy đủ dụng cụ học tập, sưu tầm tư liệu cần thiết cho chủ đề, thực hiện tốt nhiệm vụ được chuyên giao

- Giải quyết vấn đề: nghiêm túc thực hiện nhiệm vụ, phát biểu đóng góp ý kiến, tìm ra vấn đề mấu chốt nội dung bài học

- Trao đổi nhóm: Tích cực trong thảo luận, hợp tác chia sẻ khi làm việc nhóm, nhận xét, đánh giá sản phẩm mỹ thuật của cá nhân, nhóm. .

5. Năng lực khác:

- **Năng lực ngôn ngữ:** Biết phát triển ngôn ngữ nói, thuyết trình, giới thiệu, trình bày cảm xúc và củng cố; phản biện và khắc sâu kiến thức, kỹ năng.

- **Năng lực tính toán:** So sánh tỉ lệ, vị trí, bố cục, lựa chọn nguyên liệu, màu sắc...

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU:

1. Đối với giáo viên:

- Kế hoạch bài dạy biên soạn theo định hướng phát triển năng lực, tìm hiểu mục tiêu bài học. Bài giảng điện tử có đầy đủ các hình ảnh, tư liệu.

- Máy tính, Tivi.

- Ảnh, sản phẩm mẫu chao đèn.

- Phiếu tiêu chí đánh giá sản phẩm.

2. Đối với học sinh:

- Sách giáo khoa.

- Hồ dán, kéo, bìa cứng màu (bìa các- tông), thước kẻ, compa, bút chì, vật dụng làm trụ (dây, ống hút nhựa,.....)

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:

1. Hoạt động 1: Xác định vấn đề. (Thời gian: 15')

1.1. Hoạt động: Khởi động. (Thời gian: 5')

a. Mục tiêu:

- Tạo hứng thú trước giờ học.

- Dẫn dắt vào bài học mới của chủ đề.

b. Nội dung

- Trải nghiệm trò chơi: “Ai tinh mắt hơn”

c. Sản phẩm:

- Tìm ra hình ảnh chao đèn trong trang trí kiến trúc.

d. Tổ chức hoạt động:

- Phương pháp: Trực quan, vấn đáp.

*** Giáo viên chuyển giao nhiệm vụ học tập:**

- Chia lớp thành 04 đội tương ứng với 04 tổ (mỗi đội gồm 10 HS). Yêu cầu các đội quan sát, tìm và chỉ ra hình ảnh chao đèn trong trang trí kiến trúc. Sau 02 phút đội nào tìm hình đúng và nhanh nhất sẽ thắng cuộc.

- Yêu cầu HS quan sát, thưởng thức chia sẻ theo các nội dung:

+ *Chao đèn được trang trí bằng hình thức nào? Nêu hình ảnh, màu sắc, cảm xúc khi được xem?*

+ *Đội nào chỉ ra đúng và nhanh nhất?*

*** HS thực hiện nhiệm vụ học tập:**

- HS tham gia trò chơi.

- Thưởng thức và chia sẻ nội dung gợi mở của GV.

*** Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận:**

- Đại diện các nhóm thực hiện trình bày, nhận xét.

- GV bao quát quan sát hỗ trợ HS.

*** Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập:**

- GV nhận xét chung, định hướng HS vào bài mới.

1.2. Hoạt động 2: “Khám phá chao đèn trong trang trí kiến trúc”

(thời gian 10')

a. Mục tiêu: Giúp HS quan sát, thảo luận tìm ra nguyên lí tạo hình của sản phẩm.

b. Nội dung: HS thực hiện các hoạt động dưới sự hướng dẫn chi tiết, cụ thể của GV.

c. Sản phẩm học tập:

- Câu trả lời và kết quả thảo luận.

d. Tổ chức thực hiện: - Phương pháp: Trực quan, đặt câu hỏi; tranh luận, phản hồi ý kiến,...

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV cho HS quan sát một số chao đèn trong thực tế



- Gv khuyến khích HS quan sát, thảo luận và tìm ra nguyên lí tạo hình của sản phẩm. Sau đó, HS trả lời câu lệnh:

+ **Đối với hs kt: Hình dáng của chao đèn?**

+ *Hình thức và vật liệu để tạo nên chao đèn*

+ *Nguyên lí tạo hình trong sản phẩm*

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

+ HS tiếp nhận nhiệm vụ, trải nghiệm và tìm cách trả lời câu hỏi.

- + GV quan sát, hỗ trợ HS khi cần

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- + GV gọi vài HS đứng dậy trả lời, chia sẻ.
- + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức

2. Hoạt động 3: Hình thành kiến thức mới: Cách thiết kế tạo dáng chao đèn bằng bìa các - tông (Thời gian: 20')

a. Mục tiêu: Giúp HS nhận biết quy trình cách thiết kế tạo dáng chao đèn bằng bìa các-tông

b. Nội dung: GV hướng dẫn, HS trải nghiệm, thực hiện.

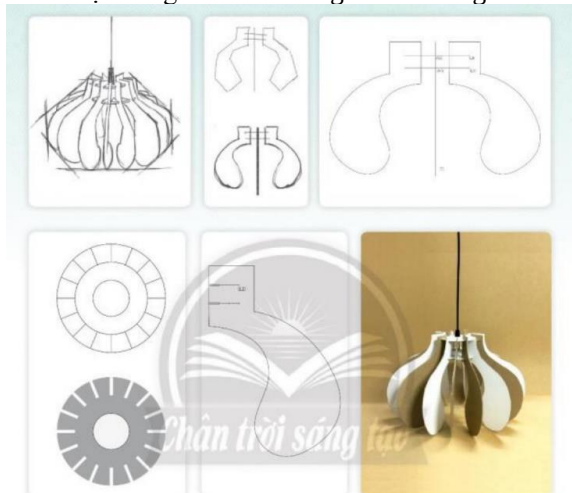
c. Sản phẩm học tập:

HS biết được quy trình thiết kế tạo dáng chao đèn bằng bìa các-tông

d. Tổ chức thực hiện: - Phương pháp: Trực quan, câu hỏi, khăn trải bàn, tranh luận phản hồi,...

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS quan sát hình minh họa ở trang 35 SGKMT7 để nhận biết cách thiết kế tạo dáng chao đèn bằng bìa các-tông



- GV yêu cầu HS ghi nhớ các bước thiết kế tạo dáng chao đèn bằng bìa các-tông

- Sau đó GV hướng dẫn cụ thể cách làm và HS trải nghiệm :

- + *Đối với hs kt: Chao đèn thường được làm bằng những vật liệu gì*
- + Nguyên lí sắp xếp các mảnh ghép tạo chao đèn
- + Em cần làm gì để sản phẩm đẹp và bắt mắt hơn

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu.
- GV theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV gọi một số HS đứng dậy trình bày sản phẩm của mình

- GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá sản phẩm của bạn.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới.
- GV chốt: Thiết kế những mảng hình lặp lại và sử dụng kĩ thuật cắt ghép, đan cài có thể tạo dáng được sản phẩm nghệ thuật.

3. Hoạt động 4: Luyện tập, sáng tạo: “Thiết kế tạo dáng và trang trí chao đèn” (Thời gian: 35’)

a. Mục tiêu: củng cố và khắc sâu kiến thức cho HS dựa trên kiến thức và kĩ năng đã học.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS làm bài tập phần Luyện tập – sáng tạo trong SGK.

c. Sản phẩm học tập: sản phẩm mỹ thuật của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- Phương pháp dạy học hợp tác, trực quan.
 - Khuyến khích HS làm việc theo nhóm tạo sản phẩm
 - Yêu cầu các nhóm HS suy nghĩ, thảo luận và phân tích về:
- + *Công năng của sản phẩm*

Đối với hs kt: Làm được chao đèn đơn giản



- HS suy nghĩ trả lời câu lệnh và thực hành luyện tập :

Học sinh tạo dáng và trang trí chao đèn theo hướng dẫn:

- Tham khảo hình ảnh các chao đèn trong thực tế.
- Xây dựng ý tưởng thiết kế sản phẩm.
- Lựa chọn vật liệu để thiết kế.
- Thực hiện theo ý thích.

- GV nhận xét, bổ sung.

4. Hoạt động 5: Vận dụng (Thời gian: 20')

4.1. Hoạt động: Phân tích - đánh giá: Trưng bày sản phẩm và chia sẻ

a. Mục tiêu: HS trưng bày sản phẩm và chia sẻ sản phẩm của mình.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Phân tích – đánh giá trong SGK
Mĩ thuật 7

- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Mĩ thuật 7

c. Sản phẩm học tập: sản phẩm mĩ thuật của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu các nhóm xây dựng ý tưởng về những chao đèn trong kiến trúc dựa trên những tài liệu, hình ảnh tham khảo sưu tầm được hoặc từ những trải nghiệm thực tế của chính các em.

+ Hãy chỉ ra những nguyên lí tạo hình được sử dụng trong sản phẩm của nhóm

+ Hình dáng sản phẩm em ấn tượng

+ Cấu trúc tỉ lệ của sản phẩm

+ Kỹ thuật tạo sản phẩm

+ Nếu có thêm thời gian và nguyên vật liệu, nhóm em muốn chỉnh sửa, bổ sung gì để sản phẩm của nhóm hoàn thiện hơn

- HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời câu hỏi, đưa ra đáp án :

Học sinh thực hiện, trưng bày, nêu cảm nhận và phân tích:

- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức bài học

Nhiệm vụ 2: Vận dụng – phát triển: “Tìm hiểu vai trò của đèn trang trí trong không gian nội thất”

a. Mục tiêu: HS vận dụng kiến thức đã học vào thực tế.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Vận dụng – phát triển trong SGK
Mĩ thuật 7

- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Mĩ thuật 7

c. Sản phẩm học tập: sản phẩm mĩ thuật của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV giới thiệu thêm một số chao đèn trong trang trí nội thất HS khác lắng nghe, quan sát và phản hồi.

- Nêu câu lệnh để HS liên hệ với các kiến thức

+ *Vai trò của sản phẩm.*

Khbd mt7

Trường thcs Chu Văn An

+ *Giá trị của sản phẩm*

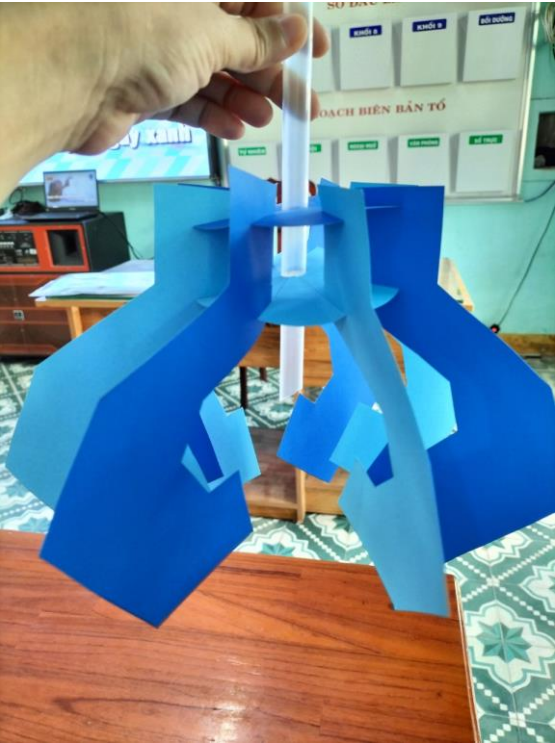
+ *Thông qua sản phẩm, nhóm em muốn nhắn gửi thông điệp gì?*

- Các nhóm khác đặt câu hỏi và tích cực phản hồi về các sản phẩm của mỗi nhóm,

Gv: Đoàn Thị Nga

Năm học:2023-2024





- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức bài học
- GV chốt : Chao đèn và các sản phẩm mỹ thuật ứng dụng được thiết kế tạo dáng nhằm nâng cao tiện ích sử dụng và giá trị thẩm mỹ trong không gian nội thất và trang trí kiến trúc

***. Hồ sơ dạy học :PHIẾU TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN SẢN PHẨM**

Tiêu chí	Mức độ			
	A	B	C	D
1. Sản phẩm Chao đèn (6đ)	Sản phẩm mang tính sáng tạo, ứng, có tính ứng dụng cao, tỉ lệ cân đối, màu sắc hài hòa bắt mắt(6đ).	Sản phẩm mang tính sáng tạo, ứng, có tính ứng dụng, tỉ lệ cân đối, còn hạn về màu sắc (4-5đ).	Sản phẩm mang tính sáng tạo, ứng, có tính ứng dụng cao, còn hạn chế, tỉ lệ màu sắc (2-3đ).	Sản phẩm chưa mang tính sáng tạo, ứng, tính ứng dụng chưa cao, còn hạn chế về tỉ lệ, màu sắc(0-1đ).
2. Trách nhiệm, chăm chỉ, trung thực làm bài (2đ)	Có trách nhiệm, chăm chỉ và trung thực khi làm bài (2đ).	Có trách nhiệm, trung thực nhưng ít chăm chỉ khi làm bài (1,5đ)	Có trách nhiệm, chăm chỉ nhưng thiếu trung thực khi làm bài (1đ)	Không chăm chỉ, trách nhiệm và trung thực khi làm bài (0đ).

3. Trình bày, giới thiệu sản phẩm (2đ)	Trình bày đầy đủ thông tin về sản phẩm (2đ).	Trình bày thông tin về sản phẩm nhưng chưa đầy đủ (1,5đ).	Trình bày còn thiếu nhiều thông tin về sản phẩm (1đ).	Chưa trình bày thông tin về sản phẩm (0đ).
--	--	---	---	--

Thanh đánh giá xếp loại:

- Mức A: Từ 8,5 - 10 điểm
- Mức B: Từ 7 - 8 điểm
- Mức C: Từ 5 - 6,5 điểm
- Mức D: Dưới 5 điểm

TỔNG KẾT HỌC KÌ I
TIẾT 17,18: TRƯNG BÀY SẢN PHẨM MĨ THUẬT
(Thời lượng 2 tiết)

I. MỤC TIÊU

1.Về kiến thức: Sau bài học này, HS sẽ:

- Nêu được các hình thức mỹ thuật của mỗi bài học.
- **Đối với hs kt.Lựa chọn và trưng bày được các sản phẩm mỹ thuật.**
- Chỉ ra được các yếu tố và nguyên lí mỹ thuật được sử dụng trong sản phẩm.

2. Năng lực

- **Năng lực chung:**
- *Tự chủ và tự học:* biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp.
- *Giao tiếp và hợp tác:* có thói quen trao đổi, giúp đỡ nhau trong học tập; biết cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ học tập theo sự hướng dẫn của thầy cô.
- *Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, có sáng tạo khi tham gia các hoạt động giáo dục mỹ thuật.
- **Năng lực mỹ thuật:** Tự đánh giá được kết quả học tập môn Mỹ thuật của bản thân và tham gia đánh giá kết quả học tập của bạn.

3. Phẩm chất

- Bồi dưỡng niềm yêu thích và hứng thú với môn học.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với giáo viên

- Giáo án, SGK, SGV Mỹ thuật 7 (bản 1).
- Máy tính, máy chiếu (nếu có).

2. Đối với học sinh

- SGK Mỹ thuật 7 (bản 1).
- Sản phẩm mỹ thuật đã thực hiện trong học kì I.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG 1: KHÁM PHÁ

1- LỰA CHỌN SẢN PHẨM MĨ THUẬT

1. **Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS lựa chọn được các SPMT tiêu biểu để chuẩn bị cho hoạt động trưng bày sản phẩm, tổng kết, đánh giá, cuối học kì I.
2. **Nội dung:** GV hướng dẫn HS tập hợp các bài tập đã thực hiện, lựa chọn sản phẩm tiêu biểu và điều chỉnh cho hoàn thiện hoặc làm khung chuẩn bị cho hoạt

động trưng bày sản phẩm để tổng kết, đánh giá cuối học kì I.

1. **Sản phẩm:** Các SPMT tiêu biểu trong học kì I.
2. **Tổ chức thực hiện**
 - PPDH: Thảo luận
 - Kỹ thuật dh: Hỏi và trả lời

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS:
 - + Tập hợp các sản phẩm theo từng bài học.
 - + Lập nhóm để chuẩn bị trưng bày theo thể loại bài học.
- GV hướng dẫn HS:
 - + Lựa chọn những sản phẩm tiêu biểu theo từng nhóm sản phẩm để trưng bày.
 - + Lựa chọn hình thức và vật liệu làm bo viền hay khung để trưng bày sản phẩm.
- GV nêu câu hỏi gợi mở để HS thực hiện lựa chọn SPMT:
 - + Các em đã tập hợp được những sản phẩm nào?
 - + Sản phẩm nào thuộc nhóm mỹ thuật ứng dụng?
 - + Có bao nhiêu sản phẩm 3D?
 - + Em sẽ phân chia phần trưng bày theo những nội dung nào?

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS tập hợp các sản phẩm theo từng bài học và lập nhóm để chuẩn bị trưng bày theo thể loại bài học.
- GV hướng dẫn hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

GV yêu cầu HS sắp xếp các SMPT đã lựa chọn xong, chuẩn bị cho hoạt động trưng bày sản phẩm.

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

GV nhận xét, đánh giá sự chuẩn bị và lựa chọn SPMT của HS.

HOẠT ĐỘNG 2: KIẾN TẠO KIẾN THỨC, KỸ NĂNG**2 -TRƯNG BÀY SẢN PHẨM**

1. **Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS trưng bày, giới thiệu SPMT của mình và các kiến thức mỹ thuật đã học trong học kì I.
2. **Nội dung:** GV hướng dẫn HS thảo luận, xác định không gian trưng bày, hình thức trưng bày và tổ chức trưng bày sản phẩm mỹ thuật.
3. **Sản phẩm:** Chia sẻ, giới thiệu của HS về SPMT của mình và các kiến thức mỹ thuật đã học trong học kì I.
4. **Tổ chức thực hiện**
 - PPDH: Thảo luận

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS tìm hiểu và làm quen với công tác trưng bày triển lãm để thảo luận, xác định không gian và hình thức trưng bày sản phẩm mỹ thuật.

- GV yêu cầu HS chuẩn bị nội dung giới thiệu sản phẩm mỹ thuật của mình, của bạn trong không gian trưng bày, đặc biệt là các kiến thức mỹ thuật các em đã được học và thể hiện qua thực hành làm sản phẩm mỹ thuật.

- GV nêu câu hỏi gợi mở để HS giới thiệu, chia sẻ về SPMT:

+ Các em sẽ trưng bày những sản phẩm nào?

+ Sản phẩm đó thuộc thể loại mỹ thuật tạo hình hay mỹ thuật ứng dụng?

+ Không gian trưng bày cho mỗi nhóm sản phẩm mỹ thuật như thế nào?

+ Các em sẽ giới thiệu những gì về không gian trưng bày sản phẩm mỹ thuật của lớp mình?

+ Em sẽ đề cập đến kiến thức mỹ thuật nào khi giới thiệu về không gian trưng bày sản phẩm?

- GV lưu ý HS: sử dụng các vật dụng như bàn ghế, giá vẽ, dây buộc, ... để trưng bày.

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS chuẩn bị nội dung giới thiệu sản phẩm mỹ thuật của mình, của bạn trong không gian trưng bày, đặc biệt là các kiến thức mỹ thuật đã được học và thể hiện qua thực hành làm sản phẩm mỹ thuật.

- GV hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời đại diện một số HS giới thiệu sản phẩm mỹ thuật của mình, của bạn trong không gian trưng bày, các kiến thức mỹ thuật đã được học và thể hiện qua thực hành làm sản phẩm mỹ thuật.

- GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến hoặc đặt câu hỏi cho bạn (nếu có).

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

GV nhận xét, đánh giá, khích lệ phần trưng bày sản phẩm của HS.

HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP – SÁNG TẠO

3- THUYẾT TRÌNH VÀ TỌA ĐÀM

1. **Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS trình bày về nguyên lí lặp lại, nguồn sáng, trường phái nghệ thuật, logo, không gian tranh và trong nghệ thuật kiến trúc.
2. **Nội dung:** GV tổ chức cho HS thảo luận về nguyên lí lặp lại, nguồn sáng, trường phái nghệ thuật, logo, không gian tranh và trong nghệ thuật kiến trúc, ... để củng cố và ôn lại những kiến thức mỹ thuật đã học qua các sản phẩm được trưng bày.
3. **Sản phẩm:** Thuyết trình về nguyên lí lặp lại, nguồn sáng, trường phái nghệ thuật, logo, không gian tranh và trong nghệ thuật kiến trúc.
4. **Tổ chức thực hiện**

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV khuyến khích HS chia nhóm theo từng nội dung trưng bày.

- GV yêu cầu HS thảo luận để xác định hình thức và nội dung thuyết trình. Nội dung thuyết trình cần tập trung vào các vấn đề:

+ Các hình thức mỹ thuật được thể hiện trong khu trưng bày.

+ Các yếu tố và nguyên lí mỹ thuật được sử dụng trong sản phẩm.

+ Vai trò và cách ứng dụng sản phẩm vào cuộc sống,

+ Tính thẩm mỹ trong không gian trưng bày.

- GV nêu câu hỏi gợi mở cho HS thảo luận:
- + *Cần thảo luận những nội dung gì trong hoạt động trưng bày sản phẩm mĩ*

HOẠT ĐỘNG 4: PHÂN TÍCH – ĐÁNH GIÁ

4- ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP

- Tự đánh giá kết quả học tập của bản thân.
- Tham gia đánh giá kết quả học tập của các bạn.
- + Em ấn tượng với nội dung nào trong các chủ đề đã học.
- + Qua thảo luận em thấy mình phát triển được năng lực mĩ thuật nào?
- + Em đánh giá kết quả học tập của mình và của bạn đạt hay chưa đạt?

(Soạn ngày: 10-01-2024)

TIẾT 19+20:

CHỦ ĐỀ: NGHỆ THUẬT TRUNG ĐẠI THẾ GIỚI
BÀI 9: CÂN BẰNG ĐỐI XỨNG TRONG KIẾN TRÚC GOTHIC
(Thời lượng 2 tiết)

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

- Chỉ ra được nét đặc trưng và cách vẽ mô phỏng cửa sổ theo kiến trúc Gothic
- **HS KT.Biết cách vẽ mô phỏng cửa sổ theo kiến trúc Gothic.**
- Biết cách xác định được phong cách chủ đạo, ngôn ngữ thiết kế sử dụng trong sản phẩm, tác phẩm.

2. Năng lực

- Vẽ mô phỏng cửa sổ theo kiến trúc Gothic.
- Phân tích được nguyên lí cân bằng đối xứng, lặp lại trong cấu trúc cửa sổ theo kiến trúc Gothic. Nêu được cảm nhận về vẻ đẹp và phong cách chủ đạo trong trang trí của kiến trúc thời kì Trung đại.
- Nhận xét, đánh giá được sản phẩm mĩ thuật của cá nhân, nhóm.

3. Phẩm chất

- Ý thức trân trọng gìn giữ bảo vệ văn hoá nghệ thuật kiến trúc Gothic ngày xưa.
- Hiểu biết và yêu thích các thể loại của mĩ thuật.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Chuẩn bị của giáo viên

- Giáo án biên soạn theo định hướng phát triển năng lực, tìm hiểu mục tiêu bài học
- Một số hình ảnh, clip liên quan nội dung bài học.
- Máy tính, máy chiếu, bảng, phấn, giấy A3, A4

2. Chuẩn bị của học sinh

- SGK, đồ dùng học tập, giấy A4
- Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học.
- Dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV: giấy bút, màu vẽ, tẩy, compa , thước kẻ...

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

Hoạt động 1: HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

1. Khám phá đặc điểm của cửa sổ trong kiến trúc Gothic

- a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.
- b. Nội dung:** GV trình bày vấn đề, HS trả lời câu hỏi.
- c. Sản phẩm học tập:** HS lắng nghe và tiếp thu kiến thức.

d. Tổ chức thực hiện:

- PPDH: trực quan, đặt vấn đề.
- GV hướng dẫn HS quan sát, thảo luận và tìm hiểu về công trình kiến trúc Gothic.
- Khuyến khích HS thảo luận để nhận biết hình dạng, họa tiết, màu sắc, chất liệu, các nguyên lý mỹ thuật được sử dụng để trang trí cửa sổ theo kiến trúc Gothic
- Nêu câu hỏi gợi ý để HS tư duy và trả lời.
- + **HSKT.Cửa sổ trong kiến trúc Gothic thường có hình dạng như thế nào?.**
- + Họa tiết, màu sắc trang trí trên cửa sổ như thế nào?
- + Những nguyên lý nào được sử dụng để trang trí cửa sổ?
- + Chất liệu trang trí trên cửa sổ là gì?



1, 2, 3. Tòa thị chính Oudenaarde (An-đơ-rít), Bỉ



Ảnh: shutterstock.com

- HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời câu hỏi :

- + Hình dạng: Vòm chóp, chiều ngang nhỏ hơn so với chiều cao.
- + Họa tiết, màu sắc đa dạng, phong phú.
- + Nguyên lý được sử dụng để trang trí cửa sổ là: các họa tiết, màu sắc được trang trí theo nguyên lý cân bằng đối xứng, lặp lại.
- + Chất liệu trang trí trên cửa sổ: kính.
- GV đặt vấn đề: Trong đời sống hàng ngày nói chung và trong ngành mỹ thuật nói riêng, các sản phẩm mỹ thuật được sáng tác và trưng bày vô cùng đa dạng và phong phú, mỗi loại sản phẩm có tính chất và mục đích ứng dụng riêng. Để nắm bắt rõ ràng và cụ thể hơn về sự cân bằng đối xứng trong kiến trúc Gothic, chúng ta cùng tìm hiểu **Cách vẽ mô phỏng cửa sổ trong kiến trúc Gothic.**

Hoạt động 2: HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**2. Cách vẽ mô phỏng cửa sổ trong kiến trúc Gothic.**

- a. Mục tiêu:** Giúp HS biết cách **mô phỏng cửa sổ trong kiến trúc Gothic**
- b. Nội dung:** HS quan sát hình ở trang 41 SGK Mỹ thuật 7, thảo luận để nhận biết cách **mô phỏng cửa sổ trong kiến trúc Gothic.**
- c. Sản phẩm học tập:** chỉ ra cách **mô phỏng cửa sổ trong kiến trúc Gothic**
- d. Tổ chức thực hiện:**

- PPDH: Thảo luận nhóm

- Kỹ thuật: “Khăn trải bàn”

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - Hướng dẫn HS quan sát chỉ ra cách vẽ mô phỏng và trang trí cửa sổ trong kiến trúc Gothic. - Yêu cầu HS quan sát hình ở trang 41 SGK Mỹ thuật 7 thảo luận để nhận biết cách mô phỏng và trang trí cửa sổ trong kiến trúc Gothic theo ảnh gợi ý. - Khuyến khích HS nêu và ghi nhớ các bước thực hành cách vẽ mô phỏng và trang trí cửa sổ trong kiến trúc Gothic. - GV đặt câu hỏi gợi ý để HS suy nghĩ, thảo luận: + Quan sát hình minh họa và trình bày các bước cách vẽ mô phỏng và trang trí cửa sổ trong kiến trúc Gothic. + Có thể trang trí cho hình vẽ cửa sổ bằng những hình thức nào ? + Chất liệu kỹ thuật vẽ màu nào sẽ phù hợp để mô phỏng cửa sổ đó?  Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập + HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu. + GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận + GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời.	2. Cách vẽ mô phỏng cửa sổ trong kiến trúc Gothic: - Bước 1: Xác định tỉ lệ khung hình cửa sổ tương ứng với hình mô phỏng. - Bước 2: Phác hình các mảng họa tiết trang trí cửa sổ. - Bước 3: Vẽ chi tiết làm rõ nét đặc trưng của họa tiết trên cửa sổ. - Bước 4: Vẽ màu tương phản, hoàn thiện sản phẩm. Ghi nhớ: Cửa sổ theo phong cách kiến trúc Gothic thường được thiết kế dạng vòm chóp, chiều ngang nhỏ hơn so với chiều cao, được trang trí theo nguyên lý cân bằng đối xứng, lặp lại với họa tiết, màu sắc đa dạng phong phú.

+ GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. + GV kết luận: Cửa sổ theo phong cách kiến trúc Gothic thường được thiết kế dạng vòm chóp, chiều ngang nhỏ hơn so với chiều cao, được trang trí theo nguyên lý cân bằng đối xứng, lặp lại với họa tiết, màu sắc đa dạng phong phú.	
---	--

Hoạt động 3: HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

3. Vẽ mô phỏng và trang trí cửa sổ theo kiến trúc Gothic

a. Mục tiêu: củng cố và khắc sâu kiến thức cho HS dựa trên kiến thức và kỹ năng đã học.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS làm bài tập phần Luyện tập – sáng tạo trong SGK.

c. Sản phẩm học tập: sản phẩm mỹ thuật của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- PPDH: Thảo luận nhóm

- Kỹ thuật: khăn trải bàn, động não

- GV yêu cầu HS, làm việc theo nhóm thảo luận :

+ **HSKT.Lựa chọn hình ảnh cửa sổ theo kiến trúc Gothic mà em thích.**

+ Vận dụng các nguyên lý trang trí phù hợp với ý tưởng hình cửa sổ em đã chọn để thực hiện theo gợi ý

Hình tham khảo: Một số dạng thức cấu trúc cửa sổ.



Sản phẩm của học sinh:



- HS suy nghĩ trả lời câu hỏi và thực hành luyện tập

- GV nhận xét, bổ sung.

Hoạt động 4: HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

4. Trưng bày sản phẩm và chia sẻ

a. Mục tiêu: HS trưng bày sản phẩm và chia sẻ sản phẩm của mình.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Phân tích – đánh giá trong SGK Mỹ thuật 6

- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Mỹ thuật 7

c. Sản phẩm học tập: sản phẩm mỹ thuật của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- PPDH: Thảo luận nhóm

- Kỹ thuật: tranh luận ủng hộ, phản đối.

- *Hướng dẫn HS trưng bày sản phẩm ở những vị trí thích hợp trong lớp học như trên bảng/tường lớp học để thuận tiện quan sát.*

- *Yêu cầu HS nêu cảm nhận và phân tích :*

+ Bức tranh em ấn tượng

+ Cách sắp xếp họa tiết,, màu sắc trang trí trên bài vẽ

+ Các nguyên lý tạo hình được vận dụng trong trang trí

+ Kỹ thuật thể hiện bài vẽ

+ Cách điều chỉnh đề bài vẽ đẹp và hoàn thiện hơn.

- *HS tiếp nhận nhiệm vụ, thực hiện nhiệm vụ.*

- *GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức bài học*

Hoạt động 5: VẬN DỤNG – PHÁT TRIỂN

5. Tìm hiểu ứng dụng của hình thức trang trí cửa sổ theo kiến trúc Gothic trong cuộc sống.

a. Mục tiêu: HS vận dụng kiến thức đã học vào thực tế.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Vận dụng – phát triển trong SGK Mỹ thuật 7

- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Mỹ thuật 7

c. Sản phẩm học tập: sản phẩm mỹ thuật của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- PP quan sát

- Kỹ thuật “Động não”

- *Yêu cầu HS quan sát, chỉ ra những hình thức trang trí vận dụng nguyên lý cân bằng, lặp lại trong cuộc sống:*



- *GV đặt câu hỏi gợi ý để HS thảo luận và trả lời :*

+ Theo em có thể vận dụng hình thức trang trí cửa sổ trong kiến trúc Gothic vào sản phẩm nào trong đời sống?

+ Kể tên ,một số sản phẩm trong cuộc sống có vận dụng nguyên lý cân bằng đối xứng, lặp lại trong trang trí cửa sổ theo kiến trúc Gothic ?

- *HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời câu hỏi, đưa ra đáp án :*

+ Một số hình thức trang trí vận dụng nguyên lí cân bằng, lặp lại là: trang trí đường diềm,...

- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức bài học : Nghệ thuật trung đại đã để lại những công trình kiến trúc đặc sắc theo nhiều phong cách, ngôn ngữ thiết kế khác nhau như RoMan, Baroque và đặc biệt là Gothic. Các công trình kiến trúc Gothic thường sử dụng nghệ thuật tranh kính và nguyên lí cân bằng đối xứng trong các hình thức trang trí cửa.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Gắn với thực tế - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- Báo cáo thực hiện công việc. - Hệ thống câu hỏi và bài tập - Trao đổi, thảo luận	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC (Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)

Soạn ngày:26-1 -2024

TIẾT 21+22

CHỦ ĐỀ: NGHỆ THUẬT TRUNG ĐẠI THẾ GIỚI
BÀI 10: HÌNH KHỐI CỦA NHÂN VẬT TRONG ĐIỀU KHẮC
(Thời lượng 2 tiết)

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

- Nêu được cách tạo hình nhân vật 3D theo tỉ lệ đầu người
- Hs kt. Biết cách mô phỏng được hình dáng nhân vật theo tỉ lệ đầu người bằng dây thép và đất nặn**
- Biết nhận xét, đánh giá sản phẩm mỹ thuật của cá nhân, nhóm.

2. Năng lực

- Mô phỏng được hình dáng nhân vật theo theo tỉ lệ đầu người bằng dây thép và đất nặn + Biết cách xác định được phong cách chủ đạo, ngôn ngữ thiết kế sử dụng trong sản phẩm, tác phẩm
- Phân tích được tỉ lệ, sự cân đối hình khối trong sản phẩm, tác phẩm mỹ thuật
- Chia sẻ được cảm nhận về vẻ đẹp hình thể con người trong tác phẩm điêu khắc thời Trung đại

3. Phẩm chất

- Hoàn thành sản phẩm nhóm, cá nhân tích cực theo tiến trình yêu cầu của chủ đề.
- Biết chia sẻ, động viên các thành viên nhóm, đồng cảm, hình thành tình thương yêu,
- ...

- Có hiểu biết và yêu thích các thể loại của mỹ thuật.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Chuẩn bị của giáo viên

- Giáo án biên soạn theo định hướng phát triển năng lực, tìm hiểu mục tiêu bài học
- Một số hình ảnh, clip liên quan nội dung bài học.
- Máy tính, máy chiếu, bảng, phấn, giấy A3, A4

2. Chuẩn bị của học sinh

- SGK, đồ dùng học tập, giấy A4
- Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học.
- Dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV : giấy bút, màu vẽ, tẩy, compa , thước kẻ...

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

Hoạt động 1: HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

1. Khám phá khối hình, tỉ lệ của tượng David

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

b. Nội dung: GV trình bày vấn đề, HS trả lời câu hỏi.

c. Sản phẩm học tập: HS lắng nghe và tiếp thu kiến thức.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV hướng dẫn HS quan sát, thảo luận và tìm hiểu về cách tạo hình nhân vật 3D theo tỉ lệ đầu người

- Khuyến khích HS thảo luận để nhận biết cách tạo hình nhân vật 3D theo tỉ lệ đầu người

- nêu câu hỏi gợi ý để HS tư duy và trả lời.

Khám phá hình khối, tỉ lệ của tượng David (Đa-vít)

Quan sát hình và cho biết:

Tư thế và hình khối của nhân vật.

Chất liệu tạo hình tác phẩm.

Tỉ lệ đầu so với cơ thể của nhân vật.



Michelangelo (Mi-ken-lăng-giơ-lô), David, 1501 – 1504, đá cẩm thạch, 517cm x 199cm.

- HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời câu hỏi :

- Tượng David được điêu khắc với tư thế đứng đơn giản, hình khối chữ nhật.
- Chất liệu: đá cẩm thạch.
- Tỷ lệ đầu của tượng hơi lớn hơn so với cơ thể.

- GV đặt vấn đề: Trong đời sống hàng ngày nói chung và trong ngành mỹ thuật nói riêng,các sản phẩm mỹ thuật được sáng tác và trưng bày vô cùng đa dạng và phong phú, mỗi loại sản phẩm có tính chất và mục đích ứng dụng riêng. Để nắm bắt rõ ràng và cụ thể hơn về về cách tạo hình nhân vật 3D theo tỉ lệ đầu người, chúng ta cùng tìm hiểu **Cách phỏng hình khối nhân vật theo mẫu**

Hoạt động 2: HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

2. Cách phỏng hình khối nhân vật theo mẫu

- a. Mục tiêu: giúp HS biết cách mô phỏng hình khối nhân vật theo mẫu
- b. Nội dung: HS quan sát hình ở trang 44-45 SGK Mỹ thuật 7, thảo luận để nhận biết cách mô phỏng hình khối nhân vật theo mẫu
- c. Sản phẩm học tập: chỉ ra cách mô phỏng hình khối nhân vật theo mẫu
- d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập	2. Cách phỏng hình khối nhân vật theo mẫu

- Hướng dẫn HS quan sát chỉ ra cách mô phỏng hình khối nhân vật theo ảnh gợi ý.

- Yêu cầu HS quan sát hình ở trang 44,45 SGK

Mĩ thuật 7 thảo luận để nhận biết cách mô phỏng hình khối nhân vật theo ảnh gợi ý.

- Khuyến khích HS nêu và ghi nhớ các bước thực hành cách vẽ mô phỏng và trang trí cửa sổ trong kiến trúc Gothic.

- GV đặt câu hỏi gợi ý để HS suy nghĩ, thảo luận:

+Hs kt. Quan sát hình minh họa và trình bày các bước cách vẽ mô phỏng nhân vật theo mẫu

+ Có thể cách vẽ mô phỏng nhân vật theo mẫu bằng những hình thức nào ?

+ Chất liệu kĩ thuật vẽ màu nào sẽ phù hợp để mô phỏng cách vẽ mô phỏng nhân vật theo mẫu đó?



Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

+ HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu.

+ GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

Bước 1: Gấp 1/4 tờ giấy A4 thành 8 phần, vẽ hình nhân vật theo dạng que với đầu người bằng một phần giấy đã gấp.

Bước 2: Tạo hình nhân vật bằng dây thép (cốt) và uốn theo tư thế, động tác của hình mẫu.

Bước 3: Tạo các bộ phận của nhân vật bằng hình khối cơ bản từ đất nặn.

Bước 4: Đắp các khối đất nặn vào cốt tạo hình nhân vật.

Bước 5: Tạo đặc điểm riêng của nhân vật, hoàn thiện sản phẩm.

Ghi nhớ: Tạo hình dáng người với tỉ lệ 8 đầu có thể mô phỏng được hình khối nhân vật gần với tỉ lệ tượng David

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận + GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời. + GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. + GV kết luận: mô phỏng hình khối nhân vật theo mẫu được trang trí theo nguyên lí tỷ lệ, hình khối của nhân vật. Lưu ý khi tạo hình dáng người với tỉ lệ 8 đầu có thể mô phỏng được hình khối nhân vật gần với tỉ lệ tượng David cân bằng đối xứng, lặp lại với họa tiết, màu sắc đa dạng phong phú.	
--	--

Hoạt động 3: HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

3. Tạo hình khối nhân vật 3d bằng dây thép và đất nặn

a. Mục tiêu: củng cố và khắc sâu kiến thức cho HS dựa trên kiến thức và kĩ năng đã học.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS làm bài tập phần Luyện tập – sáng tạo trong SGK.

c. Sản phẩm học tập: sản phẩm mỹ thuật của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu HS , làm việc theo nhóm thảo luận :

+ Lựa chọn hình khối của nhân vật mà em thích.

+ Vận dụng các nguyên lí tạo hình và thực hiện theo gợi ý, hướng dẫn của GV



- HS thực hành luyện tập

- GV nhận xét, bổ sung.

Hoạt động 4: HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

4. Trưng bày sản phẩm và chia sẻ

a. Mục tiêu: HS trưng bày sản phẩm và chia sẻ sản phẩm của mình.

b. Nội dung:

Gv: Đoàn Thị Nga

Năm học:2023-2024

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Phân tích – đánh giá trong SGK Mĩ thuật 7

- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Mĩ thuật 7

c. Sản phẩm học tập: sản phẩm mĩ thuật của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- *Hướng dẫn HS trưng bày sản phẩm ở những vị trí thích hợp trong lớp học như trên bảng/tường lớp học để thuận tiện quan sát.*

- *Yêu cầu HS nêu cảm nhận và phân tích :*

+ Sản phẩm em ấn tượng

+ Hình khối, tư thế nhân vật trong sản phẩm

+Kĩ thuật thể hiện

+ Ý tưởng điều chỉnh để thể hiện nhân vật sinh động và hoàn chỉnh hơn

- *HS tiếp nhận nhiệm vụ, thực hiện nhiệm vụ.*

- *GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức bài học*

Hoạt động 5: VẬN DỤNG – PHÁT TRIỂN

5. Tìm hiểu nghệ thuật Trung đại thế giới

a. Mục tiêu: HS vận dụng kiến thức đã học vào thực tế.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Vận dụng – phát triển trong SGK Mĩ thuật 7

- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Mĩ thuật 7

c. Sản phẩm học tập: câu trả lời, thảo luận của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- *Yêu cầu HS quan sát, tìm hiểu nghệ thuật điêu khắc Trung đại thế giới*

5

Tìm hiểu nghệ thuật điêu khắc Trung đại thế giới

Quan sát để nhận biết thêm một số tác phẩm điêu khắc Trung đại thế giới tiêu biểu.



47

- GV đặt câu hỏi gợi ý để HS thảo luận và trả lời :

- + Kể tên một tác phẩm điêu khắc của thời kì Trung đại thế giới mà em biết.
- + Hãy nêu hiểu biết của em về tượng David.

- HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời câu hỏi, đưa ra đáp án :

- + David, Moses bằng đá cẩm thạch của Michelangelo, David bằng đồng của Donatello, David của Gian Lorenzo Bemini, các tác phẩm điêu khắc ở chùa Ajanta (Ấn Độ)...

+ Tượng David là một bức tượng do [Michelangelo](#) điêu khắc từ năm 1501 đến 1504, là một kiệt tác của nghệ thuật [điêu khắc](#) thời [Phục Hưng](#) và là một trong hai tác phẩm điêu khắc vĩ đại nhất của Michelangelo (cùng với [Pietà](#)). Riêng tượng David hầu như chắc chắn giữ danh hiệu bức tượng được công nhận nhất trong lịch sử nghệ thuật. Bức tượng này đã được xem như là một biểu tượng của vẻ đẹp con người trẻ trung và sức mạnh. Thời Phục Hưng, những người có dương vật nhỏ thường được xem là đẹp, bởi họ cho rằng dương vật lớn chỉ có ở loài thú dữ. Vì thế [dương vật](#) của David được làm nhỏ để thể hiện sự hoàn mỹ của vẻ đẹp con người theo quan niệm của thời kỳ này. [Tượng cẩm thạch](#) cao 4.34 m miêu tả [Vua David](#) theo [Kinh Thánh](#) tại thời điểm

ông quyết định chiến đấu với [Goliath](#). Nó đã là biểu tượng của [Cộng hòa Fiorentina](#), một quốc gia thành phố bị đe dọa từ phía bởi các cường quốc đối thủ mạnh. Bức tượng hoàn chỉnh được làm lễ vén màn vào ngày 8 tháng 9 năm [1504](#).

- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức bài học

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Gắn với thực tế - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- Báo cáo thực hiện công việc. - Hệ thống câu hỏi và bài tập - Trao đổi, thảo luận	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC (Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)

Tiết23-24	CHỦ ĐỀ: NGHỆ THUẬT TRUNG ĐẠI VIỆT NAM BÀI 11: VẼ ĐẸP CỦA NHÂN VẬT TRONG TRANH THỜI PHỤC HUNG (2 tiết)
Ngày soạn:15-2-2024.	

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

- **HSKT.Nêu được cách mô phỏng hình chân dung trong tranh thời Phục Hưng**
- Vẽ mô phỏng được chân dung trong tranh thời Phục Hưng
- Phân tích được nét đẹp đặc trưng của chân dung trong tranh thời Phục Hưng và trong bài vẽ
- Có ý thức phát huy giá trị thẩm mỹ của nghệ thuật Phục Hưng trong học tập và sáng tạo

2. Năng lực

- Tự học, giải quyết vấn đề, tư duy, tự quản lý, trao đổi nhóm.
- Biết cách xác định được phong cách chủ đạo, ngôn ngữ thiết kế sử dụng trong sản phẩm, tác phẩm
- Biết nhận xét, đánh giá sản phẩm mỹ thuật của cá nhân, nhóm.

3. Phẩm chất

- Có hiểu biết và yêu thích các thể loại của mỹ thuật.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Chuẩn bị của giáo viên

- Giáo án biên soạn theo định hướng phát triển năng lực, tìm hiểu mục tiêu bài học
- Một số hình ảnh, clip liên quan nội dung bài học.
- Máy tính, máy chiếu, bảng, phấn, giấy A3, A4

2. Chuẩn bị của học sinh

- SGK, đồ dùng học tập, giấy A4
- Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học.
- Dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV : giấy bút, màu vẽ, tẩy, ...

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

b. Nội dung: Khởi động

c. Sản phẩm học tập: HS lắng nghe và tiếp thu kiến thức.

d. Tổ chức thực hiện:

- Kỹ thuật Khăn trải bàn
- GV cho HS xem đoạn Video về Một số tranh nổi tiếng của thời kỳ Phục Hưng.
- HS quan sát và cảm nhận về đẹp của một số tranh thời kỳ Phục Hưng.
- GV đặt câu hỏi:

?HSKT. Em thấy những bức tranh trên thế nào, có đẹp không?

? Em hãy kể tên một vài tác phẩm MT trên mà em biết?

? Em có biết những tác phẩm MT trên được sáng tác trong giai đoạn nào không?

-HS trả lời câu hỏi

-GV chốt và dẫn dắt vào bài học.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

HOẠT ĐỘNG: Cách mô phỏng nhân vật trong tranh thời Phục Hưng

a. Mục tiêu: giúp HS biết cách mô phỏng nhân vật trong tranh thời Phục Hưng

b. Nội dung: mô phỏng nhân vật trong tranh thời Phục Hưng

c. Sản phẩm học tập: chỉ ra cách mô phỏng nhân vật trong tranh thời Phục Hưng

d. Tổ chức thực hiện:

- Phương pháp thảo luận nhóm

HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - Yêu cầu HS quan sát hình ở trang 49 SGK - GV đặt câu hỏi: + Quan sát hình minh họa và trình bày các bước vẽ mô phỏng chân dung nhân vật trong tranh? + HSKT.Có thể vẽ mô phỏng nhân vật theo mẫu bằng những hình thức nào ? + Chất liệu kỹ thuật vẽ màu nào sẽ phù hợp để mô phỏng nhân vật trong tranh thời Phục Hưng? Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập	2. Cách mô phỏng nhân vật trong tranh thời Phục Hưng Bước 1: Vẽ phác hình để xác định bố cục tranh Bước 2: Mô phỏng chân dung của nhân vật theo tranh mẫu. Bước 3: Vẽ màu hoàn thiện sản phẩm Ghi nhớ: Tranh chân dung thời Phục Hưng thường chú trọng diễn

+ HS quan sát SGK và trả lời câu hỏi của GV + GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận + GV gọi bạn đại diện của nhóm trả lời. + GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. + GV kết luận: mô phỏng hình khối nhân vật theo mẫu được trang trí theo nguyên lý tỷ lệ, hình khối của nhân vật. Lưu ý: Tranh chân dung thời Phục Hưng thường chú trọng diễn tả hình khối và sự cân đối của cơ thể con người một cách chân thực, sống động, phong phú.	tả hình khối và sự cân đối của cơ thể con người một cách chân thực, sống động
---	--

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP: VẼ MÔ PHỎNG CHÂN DUNG NHÂN VẬT TRONG TRANH THỜI PHỤC HƯNG

a. Mục tiêu: củng cố và khắc sâu kiến thức cho HS dựa trên kiến thức và kỹ năng đã học.

b. Nội dung: Vẽ mô phỏng chân dung nhân vật trong tranh thời Phục Hưng.

c. Sản phẩm học tập: sản phẩm mỹ thuật của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV giao nhiệm vụ: Em hãy vẽ mô phỏng chân dung nhân vật trong tranh thời Phục Hưng mà em thích.

- GV yêu cầu HS lựa chọn bất kỳ tác phẩm của thời kỳ Phục Hưng để mô phỏng

- GV lưu ý HS:

+ Lựa chọn hình khối của nhân vật mà em thích.

+ Vận dụng các nguyên lý tạo hình và thực hiện theo gợi ý, hướng dẫn của GV

-HS thực hành, vẽ mô phỏng chân dung

- GV quan sát góp ý, giúp HS hoàn thiện bài vẽ

- GV cho HS xem một số bài vẽ của HS các năm trước và nêu ra những vấn đề HS cần rút kinh nghiệm

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

Nhiệm vụ 1 : Phân tích – đánh giá : Trưng bày và chia sẻ

a. Mục tiêu: HS trưng bày sản phẩm và chia sẻ sản phẩm của mình.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Phân tích – đánh giá trong SGK Mỹ thuật 7

- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Mỹ thuật 7

c. Sản phẩm học tập: sản phẩm mỹ thuật của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- Hướng dẫn HS trưng bày sản phẩm ở những vị trí thích hợp trong lớp học như trên bảng/tường lớp học để thuận tiện quan sát.

- Yêu cầu HS nêu cảm nhận và phân tích :

+ Bài vẽ em yêu thích

+ Điểm ấn tượng, hấp dẫn của bài vẽ

+ Sự khác biệt của bài vẽ so với hình mẫu

- + Kỹ thuật thể hiện bài vẽ
- + Ý tưởng điều chỉnh để thể hiện bài vẽ đẹp và hoàn thiện hơn
- HS tiếp nhận nhiệm vụ, thực hiện nhiệm vụ.
- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức bài học

Nhiệm vụ 2: Vận dụng – phát triển

Tìm hiểu cách diễn tả nhân vật hội họa của Trung Quốc thời Trung đại

a. Mục tiêu: HS vận dụng kiến thức đã học vào thực tế.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Vận dụng – phát triển trong SGK Mỹ thuật 7
- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Mỹ thuật 7

c. Sản phẩm học tập: câu trả lời, thảo luận của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- Yêu cầu HS quan sát, tìm hiểu cách diễn tả nhân vật hội họa của Trung Quốc thời Trung đại
- GV đặt câu hỏi gợi ý để HS thảo luận và trả lời :
 - + Quan sát hình và tìm hiểu vẻ đẹp của đường nét, màu sắc, chất liệu, cách diễn tả nhân vật của hội họa Trung Quốc thời Trung đại.
- HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời câu hỏi, đưa ra đáp án :

Nghệ thuật Trung đại thế giới có nhiều cách diễn tả chân dung con người khác nhau. Nghệ thuật Trung đại phương Tây, tiêu biểu là nghệ thuật Phục hưng Ý thường thiên về cách diễn tả vẻ đẹp hoàn thiện của hình thể con người. Nghệ thuật Trung đại phương Đông, tiêu biểu là hội họa Trung Quốc lại chú trọng nhiều hơn về cách biểu đạt hình thể, không gian mang tính ước lệ để thể hiện tư tưởng, tinh thần bên trong của con người
- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức bài học

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Gắn với thực tế - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- Báo cáo thực hiện công việc. - Hệ thống câu hỏi và bài tập - Trao đổi, thảo luận	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC (Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)

SN:4/3/2024 CHỦ ĐỀ: NGHỆ THUẬT TRUNG ĐẠI VIỆT NAM

TIẾT 25,26 :BÀI 12: NHỮNG MẢNH GHÉP THÚ VỊ (2 tiết)

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức:

- HSKT.Nêu được cách tạo tranh ghép từ các mảnh bằng giấy màu
- Tạo được bức tranh mảnh ghép bằng giấy, bìa màu
- Phân tích được vẻ đẹp tạo hình của tranh ghép mảnh qua sản phẩm mỹ thuật
- Nêu được vai trò và giá trị của việc ứng dụng hình thức tranh Mosaic trong cuộc sống

2. Năng lực

- Chỉ ra được vẻ đẹp tạo hình và cách làm tranh ghép mảnh bằng giấy màu
- Tạo được bức tranh từ những mảnh ghép bằng giấy màu.
- Phân tích được cách phối hợp màu sắc trong hình vẽ, kỹ thuật cắt, ghép tranh, ý tưởng sử dụng sản phẩm.
- Nêu được vai trò, giá trị tạo hình của tranh ghép.
- Tự học: chuẩn bị đầy đủ dụng cụ học tập, sưu tầm tư liệu cần thiết cho chủ đề, thực hiện tốt nhiệm vụ được chuyển giao.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: nghiêm túc thực hiện nhiệm vụ, phát biểu đóng góp ý kiến, tìm ra vấn đề mấu chốt nội dung bài học.
- Trao đổi nhóm: Tích cực trong thảo luận, hợp tác chia sẻ khi làm việc nhóm

3. Phẩm chất:

- Trách nhiệm: Học sinh tham gia chủ động, tích cực các hoạt động cá nhân, nhóm .
- Chăm chỉ: học sinh hoàn thành sản phẩm nhóm, cá nhân tích cực theo tiến trình yêu cầu của chủ đề.
- Nhân ái: Biết chia sẻ, động viên các thành viên nhóm, đồng cảm, hình thành tình thương yêu.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Chuẩn bị của giáo viên

- Giáo án biên soạn theo định hướng phát triển năng lực, tìm hiểu mục tiêu bài học
- Một số hình ảnh, clip liên quan nội dung bài học.
- Máy tính, máy chiếu, bảng, phấn, giấy A3, A4

2. Chuẩn bị của học sinh

- SGK, đồ dùng học tập, giấy A4
- Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học.
- Dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV : giấy bút, màu vẽ, tẩy, giấy màu...

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

1. HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ.

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

b. Nội dung: GV trình bày vấn đề, HS trả lời câu hỏi.

c. Sản phẩm học tập: HS lắng nghe và tiếp thu kiến thức.

d. Tổ chức thực hiện:

- *Kỹ thuật:* mảnh ghép.

- *Phương pháp:* Trực quan, gợi mở, vấn đáp...

- *GV hướng dẫn HS quan sát, xem 1 số hình ảnh về tranh ghép thảo luận và tìm hiểu cách làm tranh ghép mảnh .*

- *Khuyến khích HS thảo luận để nhận biết cách làm tranh ghép mảnh*

- *Nêu câu hỏi gợi ý để HS tư duy và trả lời.*

Tranh mảnh ghép trong thực tế làm từ những loại vật liệu nào?

Các mảnh ghép có hình dạng và kích thước ntn?

Kho vật liệu của nhóm có màu sắc gì? Cách tạo ra những mảnh màu đó?

Tạo kho vật liệu làm tranh ghép

Cắt giấy, bìa màu (hoặc giấy thủ công, tạp chí cũ) thành những mảnh giấy nhỏ có kích thước khoảng 1,5cmx 1,5cm để làm vật liệu ghép tranh

- *HS tiếp nhận nhiệm vụ, ghi nhớ : Nên phân loại riêng từng màu giấy để thuận tiện cho hoạt động tiếp theo*

- *GV đặt vấn đề:* Trong đời sống hàng ngày nói chung và trong ngành mỹ thuật nói riêng, các sản phẩm mỹ thuật được sáng tác và trưng bày vô cùng đa dạng và phong phú, mỗi loại sản phẩm có tính chất và mục đích ứng dụng riêng. Để nắm bắt rõ ràng và cụ thể hơn, chúng ta cùng tìm hiểu **cách tạo tranh từ mảnh ghép giấy màu**

2. HOẠT ĐỘNG KIẾN TẠO KIẾN THỨC KỸ NĂNG

HOẠT ĐỘNG: Cách tạo tranh ghép từ các mảnh giấy màu

a. Mục tiêu: giúp HS biết cách **tạo tranh ghép từ các mảnh giấy màu**

b. Nội dung: HS quan sát hình ở trang 53- 54 SGK Mỹ thuật 7, thảo luận để nhận biết cách **tạo tranh ghép từ các mảnh giấy màu**

c. Sản phẩm học tập: chỉ ra cách **tạo tranh ghép từ các mảnh giấy màu**

d. Tổ chức thực hiện:

- *Phương pháp:* Trực quan, gợi mở, thảo luận nhóm,vấn đáp...

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
-----------------------	------------------

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - Hướng dẫn HS quan sát chỉ ra cách tạo tranh ghép từ các mảnh giấy màu - Yêu cầu HS quan sát hình ở trang 53 SGK Mĩ thuật 7 thảo luận để nhận biết cách tạo tranh ghép từ các mảnh giấy màu - Khuyến khích HS nêu và ghi nhớ các bước thực hành cách tạo tranh ghép từ các mảnh giấy màu - GV đặt câu hỏi gợi ý để HS suy nghĩ, thảo luận: + Quan sát hình minh họa và trình bày các bước tạo tranh ghép từ các mảnh giấy màu + HSKT Có thể cách vẽ mô phỏng nhân vật theo mẫu bằng những hình thức nào ? + Chất liệu kĩ thuật nào sẽ phù hợp để tạo tranh ghép từ các mảnh giấy màu? <i>Bức tranh được ghép từ những mảnh giấy màu có kích thước tương tự nhau là mô phỏng hình thức của tranh ghép mảnh</i> Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập + HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu. + GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận + GV gọi bạn đại diện của nhóm trả lời. + GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. + GV kết luận: mô phỏng hình khối nhân vật theo mẫu được trang trí theo nguyên lí tỷ lệ, hình khối của nhân vật. Lưu ý: Tranh chân dung thời Phục Hưng thường chú trọng diễn tả hình khối và sự cân đối của cơ thể con người một cách chân thực, sống động, phong phú.	II. Cách tạo tranh ghép từ các mảnh giấy màu Bước 1: Vẽ hình lên giấy hoặc bìa màu. Bước 2: Cắt, ghép và dán các mảnh giấy màu cạnh nhau theo nét viền của hình. Bước 3: Ghép và dán nối tiếp các mảnh giấy tạo màu cho hình. Bước 4: Ghép và dán và mảnh giấy tạo màu nền hoàn thiện cho sản phẩm. Ghi nhớ: Giữ khe hở giữa các mảnh ghép bằng cách không dán chồng các mảnh giấy lên nhau
--	--

3. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP, SÁNG TẠO: TẠO BỨC TRANH BẰNG CÁCH CẮT, GHÉP GIẤY MÀU

a. Mục tiêu: củng cố và khắc sâu kiến thức cho HS dựa trên kiến thức và kĩ năng đã học.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS làm bài tập phần Luyện tập – sáng tạo trong SGK.

c. Sản phẩm học tập: sản phẩm mỹ thuật của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- *Phương pháp:* Trực quan, luyện tập thực hành, làm việc theo nhóm, vấn đáp...

- GV yêu cầu HS, làm việc theo nhóm thảo luận :

+ Xác định nội dung bức tranh sẽ thể hiện.

+ Lựa chọn màu giấy nền và các mảnh giấy màu phù hợp với ý tưởng thể hiện

+ Thực hiện tạo bức tranh theo ý thích

- HS thực hành luyện tập:

+ Có thể tạo sản phẩm cá nhân hoặc nhóm

+ Nên bôi hồ vào hình và nền rồi ghép, dán các mảnh với nhau

- GV nhận xét, bổ sung.

Tham khảo thêm tranh mảnh ghép từ vải vụn, ghép gốm

4. HOẠT ĐỘNG PHÂN TÍCH ĐÁNH GIÁ

Nhiệm vụ phân tích – đánh giá : Trưng bày và chia sẻ

a. Mục tiêu: HS trưng bày sản phẩm và chia sẻ sản phẩm của mình.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Phân tích – đánh giá trong SGK Mỹ thuật 7

- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Mỹ thuật 7

c. Sản phẩm học tập: sản phẩm mỹ thuật của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- Phương pháp:

- Kỹ thuật:

- *Hướng dẫn HS trưng bày sản phẩm ở những vị trí thích hợp trong lớp học như trên bảng/tường lớp học để thuận tiện quan sát.*

- *Yêu cầu HS nêu cảm nhận và phân tích :*

+ Bài vẽ em yêu thích

+ Cách phối hợp màu sắc trong hình vẽ

+ Sự khác biệt của bài vẽ so với hình mẫu

+ Kỹ thuật cắt, ghép tranh

+ Ý tưởng sử dụng sản phẩm

+ Ý tưởng điều chỉnh để sản phẩm hoàn thiện hơn

- HS tiếp nhận nhiệm vụ, thực hiện nhiệm vụ.
- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức bài học

5. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG – PHÁT TRIỂN.

Tìm hiểu ứng dụng của tranh ghép gốm (Mosaic) trong đời sống

a. Mục tiêu: HS vận dụng kiến thức đã học vào thực tế.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Vận dụng – phát triển trong SGK Mĩ thuật 7
- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Mĩ thuật 7

c. Sản phẩm học tập: câu trả lời, thảo luận của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- *Phương pháp:* Trực quan, gợi mở, vấn đáp...
- *Yêu cầu HS quan sát, tìm hiểu ứng dụng của tranh ghép gốm (Mosaic) trong đời sống*
- GV đặt câu hỏi gợi ý để HS thảo luận và trả lời :
+ *Quan sát hình và tìm hiểu để nhận biết nét đẹp, vai trò và hình thức ứng dụng của tranh ghép gốm trong cuộc sống*
- HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời câu hỏi, đưa ra đáp án :
Nghệ thuật tranh ghép gốm (Mosaic) xuất hiện trong thời kỳ nghệ thuật Trung đại phương Tây, thường được sử dụng để trang trí trong các công trình kiến trúc. Ngày nay, nghệ thuật Mosaic được sử dụng rộng rãi trong kiến trúc, không gian công cộng để tạo vẻ đẹp cho công trình và phục vụ nhu cầu thưởng thức thẩm mĩ của công chúng
- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức bài học

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Gắn với thực tế - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- Báo cáo thực hiện công việc. - Hệ thống câu hỏi và bài tập - Trao đổi, thảo luận	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC (Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)

VI. PHỤ LỤC:

1. Phụ lục HD 1



2. Phụ lục HĐ 2



3. Phụ lục HD 3:

- 3 Tạo bức tranh bằng cách cắt, ghép giấy màu**
- Xác định nội dung bức tranh sẽ thể hiện.
 - Lựa chọn màu giấy nền và các mảnh giấy màu phù hợp với ý tưởng thể hiện.
 - Thực hiện tạo bức tranh theo ý thích.



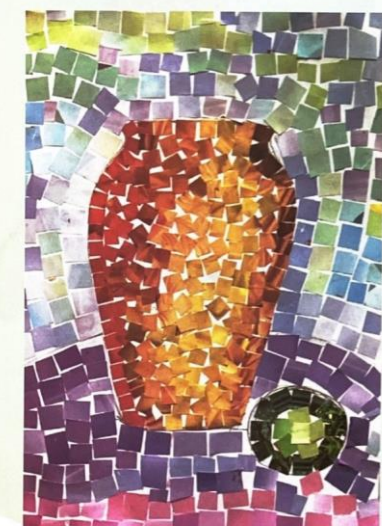
4. Phụ lục HD 4



1



2



3



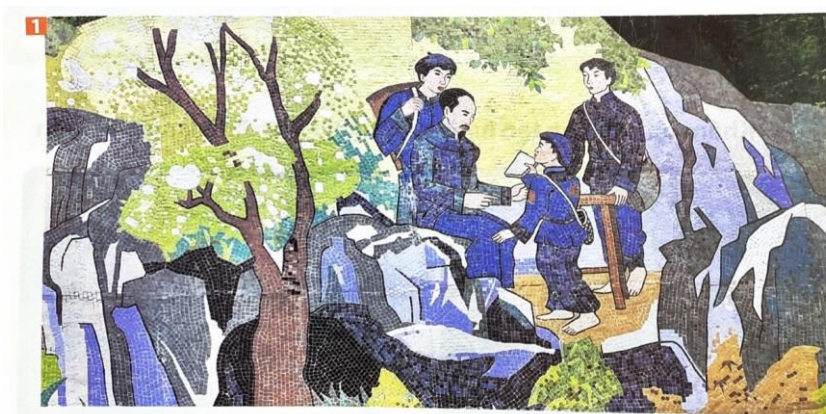
4

Khbd mt7

Trường thcs Chu Văn An



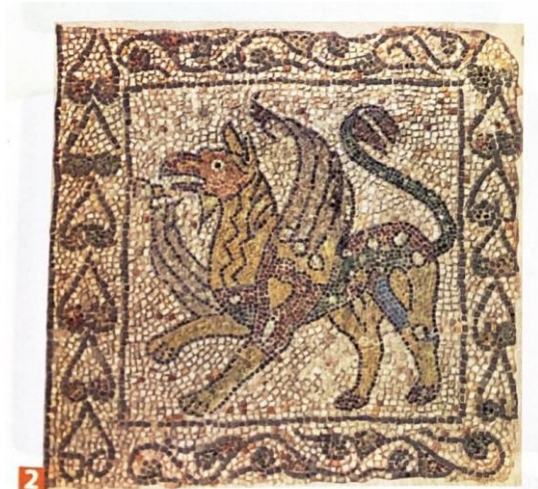
5. Phụ lục HD 5:



Trích đoạn tranh ghép gốm về Anh hùng liệt sĩ Kim Đồng, Cao Bằng. Ảnh: Quỳnh Nga

Gv: Đoàn Thị Nga

Năm học:2023-2024



Tranh ghép gốm trong nhà thờ Chiesa di San Giovanni Evangelista
(Ảnh: shutterstock.com)



Các công trình, tác phẩm tranh ghép bằng nhiều chất liệu

CHỦ ĐỀ: CUỘC SỐNG XƯA VÀ NAY
TIẾT 27,28 :BÀI 13: CHẠM KHẮC ĐÌNH LÀNG (2 tiết)

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- **HSKT. Chỉ ra được vẻ đẹp tạo hình và cách mô phỏng hình ảnh chạm khắc đình làng**
- + Mô phỏng được hình ảnh chạm khắc đình làng bằng đất nặn hoặc vật liệu dẻo
- Phân tích được vẻ đẹp hình khối, tỉ lệ trong sản phẩm mỹ thuật
- Nêu được giá trị lịch sử, văn hóa của nghệ thuật điêu khắc đình làng

2. Năng lực

- **Năng lực chung:**Tự học, giải quyết vấn đề, tư duy, tự quản lý, trao đổi nhóm.
- **Năng lực riêng:**
 - + Biết cách xác định được phong cách chủ đạo, ngôn ngữ thiết kế sử dụng trong sản phẩm, tác phẩm
 - + Biết nhận xét, đánh giá sản phẩm mỹ thuật của cá nhân, nhóm.

3. Phẩm chất

- Có hiểu biết và yêu thích các thể loại của mỹ thuật.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Chuẩn bị của giáo viên

- Giáo án biên soạn theo định hướng phát triển năng lực, tìm hiểu mục tiêu bài học
- Một số hình ảnh, clip liên quan nội dung bài học.

- Máy tính, máy chiếu, bảng, phấn, giấy A3, A4

2. Chuẩn bị của học sinh

- SGK, đồ dùng học tập, giấy A4
- Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học.
- Dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV : giấy bút, màu vẽ, tẩy, ...

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

b. Nội dung: GV trình bày vấn đề, HS trả lời câu hỏi.

c. Sản phẩm học tập: HS lắng nghe và tiếp thu kiến thức.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV hướng dẫn HS quan sát, thảo luận và tìm hiểu **kỹ thuật tạo hình của chạm khắc đình làng Việt Nam**

- Khuyến khích HS thảo luận để nhận biết cách làm **kỹ thuật tạo hình của chạm khắc đình làng Việt Nam**

- nêu câu hỏi gợi ý để HS tư duy và trả lời.

Khám phá kỹ thuật tạo hình của chạm khắc đình làng Việt Nam

+ Quan sát hình và cho biết:

+ Nội dung thể hiện.

+ **HSKT. Hoạt động của nhân vật.**

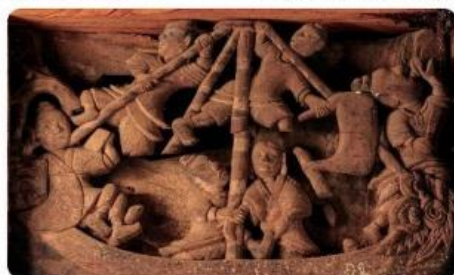
+ Hình thức và chất liệu tạo hình.



1. Đá cầu, Đình Thố Tang, Vĩnh Phúc



2. Đấu vật, Đình Đại Phùng, Hà Nội



3. Dựng cột buồm, Đình Ngọc Canh, Vĩnh Phúc

- HS tiếp nhận nhiệm vụ, ghi nhớ :

+ Nội dung thể hiện: hình tượng con người với các hoạt động sinh hoạt đời thường.

+ Hoạt động của nhân vật: đá cầu, đấu vật, dựng cột buồm.

+ Hình thức và chất liệu tạo hình: Hình tượng con người được khắc họa với dáng vẻ hồn nhiên, mộc mạc, hóm hỉnh; kỹ thuật chạm khắc tinh xảo trên chất liệu gỗ.

- GV đặt vấn đề: Trong đời sống hàng ngày nói chung và trong ngành mỹ thuật nói riêng, các sản phẩm mỹ thuật được sáng tác và trưng bày vô cùng đa dạng và phong phú, mỗi loại sản phẩm có tính chất và mục đích ứng dụng riêng. Để nắm bắt rõ ràng và cụ thể hơn, chúng ta cùng tìm hiểu , khám phá kỹ thuật tạo hình của chạm khắc đình làng Việt Nam

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

HOẠT ĐỘNG: Cách mô phỏng hình ảnh chạm khắc trên đình làng

a. Mục tiêu: giúp HS biết cách mô phỏng hình ảnh chạm khắc trên đình làng

b. Nội dung: HS quan sát hình ở trang 48-49 SGK Mỹ thuật 7, thảo luận để nhận biết cách mô phỏng hình ảnh chạm khắc trên đình làng

c. Sản phẩm học tập: chỉ ra cách mô phỏng hình ảnh chạm khắc trên đình làng

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
-----------------------	------------------

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- Hướng dẫn HS quan sát chỉ ra cách **mô phỏng hình ảnh chạm khắc trên đình làng**

- Yêu cầu HS quan sát hình ở trang 57 SGK

Mĩ thuật 7 thảo luận để nhận biết cách **mô phỏng hình ảnh chạm khắc trên đình làng**

- Khuyến khích HS nêu và ghi nhớ các bước

thực hành cách **mô phỏng hình ảnh chạm khắc trên đình làng**

- GV đặt câu hỏi gợi ý để HS suy nghĩ, thảo luận:

+ Quan sát hình minh họa và trình bày các bước **mô phỏng hình ảnh chạm khắc trên đình làng**

+ Quan sát hình và chỉ ra cách mô phỏng hình ảnh chạm khắc trên đình làng

+ HSKTCó thể cách vẽ mô phỏng nhân vật theo mẫu bằng những hình thức nào ?

+ Chất liệu kĩ thuật nào sẽ phù hợp để **mô phỏng hình ảnh chạm khắc trên đình làng?**



Danh cổ, Đình Ngọc Canh, Vĩnh Phúc.
Ảnh: Trần Trung Hiếu

II. Cách mô phỏng hình ảnh chạm khắc trên đình làng

Bước 1: Tạo khuôn hình có bề mặt phẳng để mô phỏng bức chạm khắc.

Bước 2: Xác định vị trí, tỉ lệ và vẽ phác hình sẽ mô phỏng.

Bước 3: Khắc theo nét và nạo bỏ đất tạo các khối lồi, khối lõm cho bức chạm khắc.

Bước 4: Tạo hình khối chi tiết, thể hiện đặc điểm bức chạm khắc mẫu và hoàn thiện sản phẩm.

Ghi nhớ: Sử dụng đất nặn có thể mô phỏng được đường nét, hình khối của các hoạt cảnh chạm khắc trên đình làng ở Việt Nam

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

+ HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu.

+ GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

+ GV gọi bạn đại diện của nhóm trả lời.

+ GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. + GV kết luận: Sử dụng đất nặn có thể mô phỏng được đường nét, hình khối của các hoạt cảnh chạm khắc trên đình làng ở Việt Nam	
--	--

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP: MÔ PHỎNG HÌNH ẢNH CHẠM KHẮC ĐÌNH LÀNG

- a. Mục tiêu:** củng cố và khắc sâu kiến thức cho HS dựa trên kiến thức và kỹ năng đã học.
- b. Nội dung:**
- GV yêu cầu HS làm bài tập phần Luyện tập – sáng tạo trong SGK.
- c. Sản phẩm học tập:** sản phẩm mỹ thuật của HS.
- d. Tổ chức thực hiện:**
- GV yêu cầu HS , làm việc theo nhóm thảo luận :
 - + Xác định nội dung hình ảnh sẽ thể hiện.
 - + Lựa chọn hình ảnh chạm khắc đình làng em thích phù hợp với ý tưởng thể hiện
 - + Thực hiện tạo bức tranh theo ý thích
 - HS thực hành luyện tập:
 - + Có thể tạo sản phẩm cá nhân hoặc nhóm
 - + Có thể mô phỏng toàn bộ hay trích đoạn một phần của tác phẩm chạm khắc
 - GV nhận xét, bổ sung.



Sản phẩm của học sinh:



1



2

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

Nhiệm vụ 1 : Phân tích – đánh giá : Trưng bày và chia sẻ

a. Mục tiêu: HS trưng bày sản phẩm và chia sẻ sản phẩm của mình.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Phân tích – đánh giá trong SGK Mỹ thuật 7

- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Mỹ thuật 7

c. Sản phẩm học tập: sản phẩm mỹ thuật của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- Hướng dẫn HS trưng bày sản phẩm ở những vị trí thích hợp trong lớp học như trên bảng/tường lớp học để thuận tiện quan sát.

- Yêu cầu HS nêu cảm nhận và phân tích :

+ Sản phẩm em yêu thích

+ Nội dung hoạt động được thể hiện trong bức chạm khắc

+ Cách tạo khối mô phỏng hình mẫu

+ cảm nhận về sự khác biệt của chất liệu giữa sản phẩm với bức tranh chạm khắc mẫu

+ Hình khối mô phỏng sát với bức chạm khắc mẫu

+ Ý tưởng điều chỉnh để sản phẩm hoàn thiện hơn

- HS tiếp nhận nhiệm vụ, thực hiện nhiệm vụ.

Chia sẻ hình ảnh một bức chạm khắc mà em biết trong cuộc sống

- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức bài học

Nhiệm vụ 2: Vận dụng – phát triển

Tìm hiểu hình khối của tác phẩm chạm khắc đương đại

a. Mục tiêu: HS vận dụng kiến thức đã học vào thực tế.

Gv: Đoàn Thị Nga

Năm học:2023-2024

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Vận dụng – phát triển trong SGK Mĩ thuật 7
- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Mĩ thuật 7

c. Sản phẩm học tập: câu trả lời, thảo luận của HS**d. Tổ chức thực hiện:**

- Yêu cầu HS quan sát, tìm hiểu hình khối của tác phẩm chạm khắc đương đại



Nguyễn Xuân Thuỷ, Du kích Nam Trung Bộ, 1997, gỗ sơn thép, 57cm x 97cm.

- GV đặt câu hỏi gợi ý để HS thảo luận và trả lời :
 - + Quan sát hình và tìm hiểu để nhận biết nét đẹp, vai trò và hình thức ứng dụng của hình khối của tác phẩm chạm khắc đương đại trong cuộc sống
- HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời câu hỏi, đưa ra đáp án :

Chạm khắc đình làng là mảng chạm khắc gỗ trang trí làm tăng vẻ đẹp và tính độc đáo cho kiến trúc đình. Được phát triển mạnh mẽ trong các thế kỷ XVI-XVIII, chạm khắc đình làng thể hiện các sinh hoạt đời thường; trong đó hình tượng con người được khắc họa với dáng vẻ hồn nhiên, mộc mạc, hóm hỉnh; kỹ thuật chạm khắc tinh xảo; cảnh vật được cường điệu với không gian ước lệ theo nhiều điểm nhìn

Chạm khắc đình làng là một trong những thành tựu nổi bật của mĩ thuật thời Trung đại, góp phần làm phong phú thêm kho tàng văn hóa tinh thần của dân tộc đồng thời tạo nền tảng cho sự phát triển của điêu khắc Việt Nam hiện đại



Một số tác phẩm chạm khắc đình làng

- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức bài học

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Gắn với thực tế - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- Báo cáo thực hiện công việc. - Hệ thống câu hỏi và bài tập - Trao đổi, thảo luận	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC (Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)

NS:1/4/2024 CHỦ ĐỀ: CUỘC SỐNG XƯA VÀ NAY
TIẾT29,30:BÀI 14: NÉT, MÀU TRONG TRANH DÂN GIAN HÀNG TRỐNG
(2 tiết)

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức:

- Nêu được nét, màu đặc trưng và hình thức thể hiện của tranh dân gian Hàng Trống.

- **HSKT.Về mô phỏng được một bức tranh dân gian Hàng Trống**

- Phân tích được nét, màu trong tranh dân gian Hàng Trống và trong bài vẽ

2. Năng lực:

- Nhận biết về đẹp về màu sắc; nét đẹp, cách tạo hình của tranh dân gian Hàng Trống.

- Biết vận dụng một số yếu tố nguyên lý: Sử dụng bố cục, tỷ lệ, vị trí, phác hình, đường nét, màu sắc để mô phỏng tranh dân gian Hàng Trống.

- Biết giới thiệu, chia sẻ phân tích giá trị thẩm mỹ và đánh giá sản phẩm qua cách tạo hình, bố cục, về màu và tính ứng dụng của sản phẩm cá nhân, nhóm. Cảm nhận và phân tích đường nét, màu sắc trong tác phẩm mô phỏng của các nhóm.

3. Phẩm chất:

- Chủ động tích cực tham gia vào các hoạt động học tập.

- Bồi dưỡng tình yêu thương sáng tạo thông qua việc mô phỏng tranh Hàng Trống.

- Biết tôn trọng nghệ thuật tranh dân gian Hàng Trống và những loại hình nghệ thuật dân tộc.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với giáo viên:

- Giáo án biên soạn theo định hướng phát triển năng lực, tìm hiểu mục tiêu bài học

- Một số hình ảnh, clip liên quan nội dung bài học.

- Máy tính, máy chiếu, bảng, phấn, giấy A3, A4

2. Đối với học sinh:

- SGK, đồ dùng học tập, giấy A4

- Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học.

- Dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV : giấy bút, màu vẽ, tẩy, ...

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:

1. Hoạt động 1: Xác định vấn đề.

1.1. Hoạt động: Khởi động.

a. Mục tiêu:

- Tạo hứng thú trước giờ học.

- Dẫn dắt vào bài học mới của chủ đề.

b. Nội dung:

Xem video về nghệ thuật Tranh dân gian Hàng Trống.

c. Sản phẩm:

- Nhận biết một số nội dung liên quan đến nghệ thuật tranh dân gian Hàng Trống thông qua video tư liệu.

d. Tổ chức hoạt động:

- Phương pháp: Trực quan, vấn đáp.

*** Giáo viên chuyển giao nhiệm vụ học tập:**

- GV Yêu cầu HS theo dõi video tư liệu về nghệ thuật tranh dân gian Hàng Trống và tiếp thu một số nội dung cơ bản về tranh dân gian Hàng Trống.

*** HS thực hiện nhiệm vụ học tập:**

- HS theo dõi video và trả lời một số câu hỏi gợi mở của GV

*** Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận:**

- Học sinh thực hiện trình bày cảm nhận của mình sau khi xem video tư liệu.
- GV bao quát quan sát hỗ trợ HS.

*** Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập:**

- GV nhận xét chung, định hướng học sinh sang hoạt động tiếp theo để giới thiệu bài mới.

1.2. Hoạt động: Khám phá nghệ thuật tranh dân gian Hàng Trống.

a. Mục tiêu: Cho học sinh từng bước làm quen bài học.

b. Nội dung: GV trình bày vấn đề, HS trả lời câu hỏi.

c. Sản phẩm học tập: HS lắng nghe và tiếp thu kiến thức.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV hướng dẫn HS quan sát, thảo luận và tìm hiểu khám phá nét, hình trong tranh dân gian Hàng Trống
- Khuyến khích HS thảo luận để nhận biết khám phá nét, hình trong tranh dân gian Hàng Trống
- Nêu câu hỏi gợi ý để HS tư duy và trả lời.

Khám phá nét, hình trong tranh dân gian Hàng Trống

Quan sát hình và cho biết:

HSKT.Kể tên hình ảnh trong tranh dân gian em biết.

Hình thức thể hiện của nét và màu trong tranh.



Múa rồng, tranh dân gian Hàng Trống

HS tiếp nhận nhiệm vụ, ghi nhớ :

- + Tranh diễn tả lễ hội múa rồng, gương mặt mọi người đều háo hức, vui mừng.
- + Hình thức thể hiện: đường nét được diễn tả mềm mại, tinh tế, màu sắc tươi sáng, rực rỡ với lối vẽ cân màu.
- GV đặt vấn đề: Trong đời sống hàng ngày nói chung và trong ngành mỹ thuật nói riêng, các sản phẩm mỹ thuật được sáng tác và trưng bày vô cùng đa dạng và phong phú, mỗi loại sản phẩm có tính chất và mục đích ứng dụng riêng. Để nắm bắt rõ ràng và cụ thể hơn, chúng ta cùng tìm hiểu, **khám phá nét, hình trong tranh dân gian Hàng Trống**

2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới: Cách mô phỏng theo tranh dân gian

- a. Mục tiêu: giúp HS biết cách **mô phỏng theo tranh dân gian**
- b. Nội dung: HS quan sát hình ở trang 48-49 SGK Mỹ thuật 7, thảo luận để nhận biết cách **mô phỏng theo tranh dân gian**
- c. Sản phẩm học tập: chỉ ra cách **mô phỏng theo tranh dân gian**
- d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - Hướng dẫn HS quan sát chỉ ra cách mô phỏng theo tranh dân gian - Yêu cầu HS quan sát hình ở trang 57 SGK Mỹ thuật 7 thảo luận để nhận biết cách mô phỏng theo tranh dân gian - Khuyến khích HS nêu và ghi nhớ các bước thực hành cách mô phỏng theo tranh dân gian - GV đặt câu hỏi gợi ý để HS suy nghĩ, thảo luận: + Quan sát hình minh họa và trình bày các bước mô phỏng theo tranh dân gian + Quan sát hình và chỉ ra cách mô phỏng hình ảnh chạm khắc trên đình làng + Có thể cách vẽ mô phỏng nhân vật theo mẫu bằng những hình thức nào ? + Chất liệu kỹ thuật nào sẽ phù hợp để mô phỏng theo tranh dân gian ?	II. Cách mô phỏng theo tranh dân gian Bước 1: Vẽ phác để xác định hình mẫu trên giấy. Bước 2: Vẽ hình chi tiết bằng nét theo tranh mẫu. Bước 3: Vẽ màu có độ chuyển đậm nhạt theo hình mẫu. Ghi nhớ: Tranh dân gian Hàng Trống được thực hiện bằng cách sử dụng khuôn in nét rồi vẽ màu để diễn tả hình khối



Tổ nữ ngồi, tranh dân gian
Hàng Trống

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- + HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu.
- + GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- + GV gọi bạn đại diện của nhóm trả lời.
- + GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.
- + GV kết luận: Tranh dân gian Hàng Trống được thực hiện bằng cách sử dụng khuôn in nét rồi vẽ màu để diễn tả hình khối

3. Hoạt động 3: Luyện tập, sáng tạo: Vẽ mô phỏng tranh dân gian Hàng Trống

a. Mục tiêu:

Củng cố và khắc sâu kiến thức cho HS dựa trên kiến thức và kỹ năng đã học.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS làm bài tập phần Luyện tập – sáng tạo trong SGK.

c. Sản phẩm học tập: sản phẩm mỹ thuật của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu HS, làm việc theo nhóm thảo luận :
- + Xác định bức tranh sẽ thể hiện.
- + Lựa chọn hình ảnh chạm khắc đình làng em thích phù hợp với ý tưởng thể hiện
- + Thực hiện tạo bức tranh theo ý thích
- HS thực hành luyện tập:
- + **Hs kt vẽ được tranh dân gian đơn giản**
- + Có thể tạo sản phẩm cá nhân hoặc nhóm
- + Có thể mô phỏng toàn bộ hay trích đoạn một phần của tranh mẫu
- GV nhận xét, bổ sung.

Sản phẩm của học sinh:



1. Trung Kiên (Bắc Ninh),
Thiếu nữ thổi sáo,
màu gouache.



2. Khánh Linh (Hải Phòng),
Công việc nhà nông, màu sáp.

Hình tham khảo:



1. Chợ quê



2. Cá chép trông trăng

4. Hoạt động 4: Vận dụng

Nhiệm vụ 1 : Phân tích – đánh giá : Trưng bày và chia sẻ

a. Mục tiêu: HS trưng bày sản phẩm và chia sẻ sản phẩm của mình.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Phân tích – đánh giá trong SGK Mỹ thuật 7
- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Mỹ thuật 7

c. Sản phẩm học tập: sản phẩm mỹ thuật của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- Hướng dẫn HS trưng bày sản phẩm ở những vị trí thích hợp trong lớp học như trên bảng/tường lớp học để thuận tiện quan sát.

- Yêu cầu HS nêu cảm nhận và phân tích :

- + Bài vẽ em yêu thích
- + Nội dung của bức tranh
- + Cách thể hiện nét, màu trong tranh và trong bài vẽ
- + Nét đặc trưng của tranh dân gian Hàng Trống
- + Hình khối mô phỏng sát với bức chạm khắc mẫu
- + Ý tưởng điều chỉnh để sản phẩm hoàn thiện hơn



- HS tiếp nhận nhiệm vụ, thực hiện nhiệm vụ.

Chia sẻ hình ảnh một bức tranh dân gian mà em biết trong cuộc sống

- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức bài học

Nhiệm vụ 2: Vận dụng – phát triển

Tìm hiểu hình khối của tác phẩm chạm khắc đương đại

a. Mục tiêu: HS vận dụng kiến thức đã học vào thực tế.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Vận dụng – phát triển trong SGK

Mỹ thuật 7

- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Mỹ thuật 7

c. Sản phẩm học tập: câu trả lời, thảo luận của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- Yêu cầu HS quan sát, tìm hiểu về cách làm tranh dân gian Hàng Trống



- GV đặt câu hỏi gợi ý để HS thảo luận và trả lời :

+ Quan sát hình và tìm hiểu để nhận biết nét đẹp, vai trò và hình thức ứng dụng của **tranh dân gian Hàng Trống** trong cuộc sống

- HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời câu hỏi, đưa ra đáp án:

Tranh Hàng Trống là một trong những dòng tranh dân gian nổi tiếng của Việt Nam. Tranh thể hiện nhiều nội dung khác nhau nhằm phục vụ nhu cầu thẩm mỹ của người dân thành thị xưa. Dòng tranh này có cách diễn tả đường nét mềm mại, tinh tế, màu sắc tươi sáng rực rỡ.

- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức bài học

IV. PHỤ LỤC

Một số hình ảnh về tranh dân gian Hàng Trống



KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Gắn với thực tế - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- Báo cáo thực hiện công việc. - Hệ thống câu hỏi và bài tập - Trao đổi, thảo luận	

HỒ SƠ DẠY HỌC: Đính kèm phiếu học tập.

Commented [WU1]:

CHỦ ĐỀ 5: CUỘC SỐNG XƯA VÀ NAY(NS:15-4-2024)
TIẾT 31,32:BÀI 15: TRANH VẼ THEO HÌNH THỨC ƯỚC LỆ

Thời gian thực hiện: (2 tiết)

I. MỤC TIÊU**1. Kiến thức**

- **HSKT.**Chỉ ra được cách vẽ tranh theo hình thức ước lệ của tranh dân gian.
- Vẽ được bức tranh thể hiện hoạt động ngày hè theo hình thức ước lệ.
- Phân tích được nét đặc trưng về tỉ lệ nhân vật, màu sắc, không gian trong tranh dân gian và trong bài vẽ.
- Có ý thức vận dụng nét đẹp của tranh dân gian trong học tập và sáng tạo.

2. Năng lực

- Vẽ được bức tranh thể hiện hoạt động ngày hè theo hình thức ước lệ.
- Biết phân tích được nét đặc trưng về tỉ lệ nhân vật, màu sắc, không gian trong tranh dân gian và trong bài vẽ.

3. Phẩm chất

- **Trách nhiệm:** HS tham gia chủ động, tích cực các hoạt động cá nhân, nhóm và thực hiện đầy đủ các bài tập.
- **Chăm chỉ:** HS hoàn thành sản phẩm nhóm, cá nhân tích cực theo tiến trình yêu cầu của chủ đề.
- **Nhân ái:** Biết chia sẻ, động viên các thành viên nhóm, đồng cảm, hình thành tình thương yêu, ...

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**1. Đối với giáo viên:**

- SGK và SGV Mĩ thuật 7 (Chân trời sáng tạo- bản 1).
- Sách tham khảo về tranh dân gian Việt Nam, bài vẽ của học sinh
- Tranh ảnh minh họa theo ND bài học.

2. Đối với học sinh:

- SGK Mĩ thuật 7 (Chân trời sáng tạo- bản 1).
- Giấy vẽ, bút chì, tẩy, màu

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**1. HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ: Khám phá cách tạo hình trong tranh**

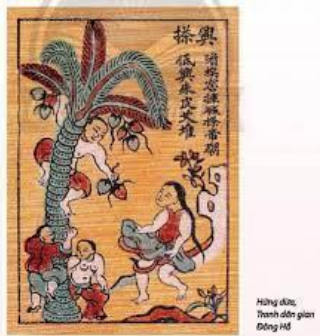
a. Mục tiêu: HS quan sát tranh và chỉ ra tỉ lệ các nhân vật ở gần, xa và cách diễn tả không gian chiều sâu trong tranh.

b. Nội dung: HS thực hiện các hoạt động dưới sự hướng dẫn chi tiết, cụ thể của GV.

c. Sản phẩm học tập: Câu trả lời và kết quả thảo luận.

d. Tổ chức thực hiện: (Phương pháp quan sát, thảo luận nhóm)

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập



- GV yêu cầu HS quan sát bức tranh “Hưng dừa” tranh Đông Hồ-tr64 SGK MT 7 thảo luận

Sau đó đặt câu hỏi để HS thảo luận nhận biết về : Tỷ lệ các n.vật ở gần và xa ,cách diễn tả không gian chiều sâu trong tranh .Câu hỏi:
+Bức tranh d.gian em quan sát diễn tả h.động gì của các n.vật? Bức tranh đó thuộc dòng tranh d.gian nào?

+Tỉ lệ của các n.vật ở gần và xa trong tranh được thể hiện ntn?
+Em có nhận xét gì về cách diễn tả không gian chiều sâu trong tranh?

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

+ HS tiếp nhận nhiệm vụ, tìm cách trả lời câu hỏi.
+ GV quan sát, hỗ trợ HS khi cần

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

+ GV gọi một vài HS đứng dậy chia sẻ.
+ GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

+ GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức

2. HOẠT ĐỘNG KIẾN TẠO KIẾN THỨC KĨ NĂNG: “Cách vẽ theo hình thức ước lệ của tranh dân gian”:

a. Mục tiêu: Giúp HS quan sát hình trong SGK tr65 và chỉ ra cách vẽ tranh theo hình thức ước lệ của tranh dân gian

b. Nội dung: GV hướng dẫn HS cách vẽ tranh theo hình thức ước lệ của tranh dân gian

c. Sản phẩm học tập: Nhận biết cách vẽ tranh theo hình thức ước lệ của tranh dân gian

d. Tổ chức thực hiện: (Phương pháp quan sát, thảo luận nhóm, vấn đáp)

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS quan sát hình ở trang 65 skg mỹ thuật 7, thảo luận để nhận biết cách vẽ tranh theo hình thức ước lệ của tranh dân gian	- Các bước tiến hành: +Vẽ phác hình các nhân vật, cảnh vật ở vị trí xa, gần trong tranh có tỉ lệ tương đương nhau. +Vẽ chi tiết nhân vật và cảnh vật

- GV yêu cầu HS nêu các bước cách vẽ tranh theo hình thức ước lệ của tranh dân gian - Sau đó nêu câu hỏi gợi mở để học sinh suy nghĩ thảo luận, và trả lời: ? Vẽ theo hình thức ước lệ của tranh dân gian được thể hiện với các bước ntn? ? Vẽ nét chu vi cho hình được thực hiện trước hay sau bước vẽ màu? ? Tỉ lệ n.vật ở xa và gần được thể hiện ntn? Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu. - GV theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV gọi một số HS đứng dậy trình bày câu trả lời của mình - GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá câu trả lời của bạn. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới. - GV chốt: Tranh vẽ các n.vật có tỉ lệ tương đương với nhau, n.vật xa ở phía trên, n.vật gần ở phía dưới là mô phỏng cách vẽ ước lệ của tranh dân gian.	+Vẽ màu vào hình và nền tranh +Vẽ nét chu vi cho hình , hoàn thiện bài vẽ 
--	--

3. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP SÁNG TẠO: Vẽ tranh về hoạt động vui chơi trong ngày hè:

a. Mục tiêu: Giúp HS xác định hoạt động vui chơi sẽ thể hiện.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS làm bài tập phần Luyện tập – sáng tạo trong SGK.

c. Sản phẩm học tập: sản phẩm mỹ thuật của HS.

d. Tổ chức thực hiện: (Phương pháp Luyện tập-Thực hành; vấn đáp)

- GV yêu cầu HS vẽ tranh theo ý thích, theo gợi ý câu hỏi:

+HSKT. Em lựa chọn hoạt động vui chơi nào để thể hiện trong bài vẽ?

+ Em sẽ thể hiện bao nhiêu n.vật trong bài vẽ?

+Tỉ lệ của các n.vật ở xa và gần trong bài vẽ của em ntn?

+ Em sẽ thể hiện khung cảnh ntn để phù hợp với h.động vui chơi đã chọn?

+Vẽ màu ntn?

- GV đưa ra một số gợi ý HS:
- + Có thể sáng tạo bố cục lạ, thuận mắt
- + Có thể sáng tạo thêm về chất liệu cho sản phẩm thêm sinh động.



- HS suy nghĩ trả lời câu hỏi và thực hành luyện tập
- GV nhận xét, bổ sung :
- Nên lựa chọn vẽ tranh theo chiều dọc tờ giấy. Tranh vẽ thường hay sử dụng nhiều màu nhưng màu vẽ phải hài hòa và có chính có phụ.

4. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG:

Nhiệm vụ 1 : Phân tích - đánh giá : Trưng bày sản phẩm và chia sẻ

a. Mục tiêu: HS trưng bày sản phẩm và chia sẻ sản phẩm của mình.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Phân tích – đánh giá trong SGK Mỹ thuật 7

- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Mỹ thuật 7

c. Sản phẩm học tập: sản phẩm mỹ thuật của HS

d. Tổ chức thực hiện: (Kỹ thuật phòng tranh)

- Tổ chức cho HS trưng bày các bài vẽ thành triển lãm “Mùa hè mơ ước” và phân tích, chia sẻ cảm nhận về các bài vẽ.

- Hướng dẫn HS trưng bày bài vẽ, có thể treo/dán lên bảng hoặc tường.

- Khuyến khích HS sắm vai nhà phê bình mỹ thuật để giới thiệu/phân tích/bình luận về:

+ Bài vẽ em yêu thích.

+ Hoạt động trong bài vẽ.

+ Cách thể hiện nhân vật, không gian trong bài vẽ.

+ Sự tương đồng của bài vẽ với tranh dân gian

+ Ý tưởng điều chỉnh để bài vẽ thể hiện rõ hơn nét đặc trưng của hình thức ước lệ trong tranh dân gian. .

- HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời câu hỏi, đưa ra đáp án .

- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức bài học

Nhiệm vụ 2: Vận dụng - phát triển: Tìm hiểu tranh vẽ theo hình thức ước lệ:

a. Mục tiêu: Giúp HS quan sát để nhận biết thêm cách thể hiện tranh theo hình thức ước lệ.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Vận dụng – phát triển trong SGK Mỹ thuật 7

- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Mỹ thuật 7

c. Sản phẩm học tập: sản phẩm mỹ thuật của HS

d. Tổ chức thực hiện: *(Phương pháp quan sát, vấn đáp)*

- GV yêu cầu HS đọc nội dung ở trang 67 SGK Mĩ thuật 7 để Tìm hiểu thêm cách thể hiện tranh theo hình thức ước lệ. Câu hỏi gợi mở:

- ? Bức tranh thể hiện h.động gì của các n.vật?
- ? Nhân vật nào ở xa, n.vật nào ở gần?
- ? Tỉ lệ giữa các n.vật ntn?
- ? Không gian trong tranh được thể hiện với hướng nhìn ntn?



- Khuyến khích HS sưu tầm tư liệu về tranh vẽ theo hình thức ước lệ để thực hiện bài tập tiếp theo.

- HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời câu hỏi, đưa ra đáp án :

- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức bài học

- **GV chốt :** Tranh dân gian VN có nhiều dòng khác nhau như tranh : Đông Hồ, hàng Trống, Kim Hoàng,...Nhìn chung, các dòng tranh DG thường sử dụng cách diễn hình bằng nét và vẽ màu theo mảng, ít chú trọng vờn khối.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Gắn với thực tế - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- Báo cáo thực hiện công việc. - Hệ thống câu hỏi và bài tập - Trao đổi, thảo luận	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC *(Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)*

CHỦ ĐỀ 5 : CUỘC SỐNG XƯA VÀ NAY(NS:2-5-2024)

Tiết 33,34; BÀI 16: SẮC MÀU CỦA TRANH IN

Thời gian thực hiện: (2 tiết)

I. Mục tiêu:

1. Kiến thức

- Nêu được nét đặc trưng của hình in và kỹ thuật tranh in độc bản đơn giản.

- Hskt.Tạo được tranh in từ mi ca

- Phân tích được màu sắc, chất cảm của hình in trong bài vẽ.
- Chỉ ra được đặc điểm của tranh in độc bản

2. Năng lực

- Chuẩn bị đầy đủ dụng cụ học tập, sưu tầm tư liệu cần thiết cho chủ đề, thực hiện tốt nhiệm vụ được chuyển giao
- Nghiêm túc thực hiện nhiệm vụ, phát biểu đóng góp ý kiến, tìm ra vấn đề mấu chốt nội dung bài học
- Tích cực trong thảo luận, hợp tác chia sẻ khi làm việc nhóm.

3. Phẩm chất

- HS tham gia chủ động, tích cực các hoạt động cá nhân, nhóm và thực hiện đầy đủ các bài tập.
- HS hoàn thành sản phẩm nhóm, cá nhân tích cực theo tiến trình yêu cầu của chủ đề.
- Biết chia sẻ, động viên các thành viên nhóm, đồng cảm, hình thành tình thương yêu,

...

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**1. Đối với giáo viên:**

- SGK và SGV Mĩ thuật 7 (Chân trời sáng tạo- bản 1).
- Sách tham khảo về tranh dân gian Việt Nam, bài vẽ của học sinh
- Tranh ảnh minh họa theo ND bài học.

2. Đối với học sinh:

- SGK Mĩ thuật 7 (Chân trời sáng tạo- bản 1).
- Giấy vẽ, bút chì, tẩy, màu

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**A. HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ: Khám phá vật liệu và hình thức in tranh độc bản**

a. Mục tiêu: HS quan sát tranh và chỉ ra tỉ lệ các nhân vật ở gần, xa và cách diễn tả không gian chiều sâu trong tranh.

b. Nội dung: HS thực hiện các hoạt động dưới sự hướng dẫn chi tiết, cụ thể của GV.

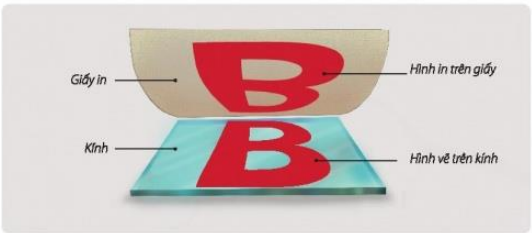
c. Sản phẩm học tập: Câu trả lời và kết quả thảo luận.

d. Tổ chức thực hiện:**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV yêu cầu HS quan sát SGK trang 68 SGK MT 7 thảo luận

Quan sát hình và cho biết:

- + Tên gọi và công năng của vật liệu, dụng cụ tạo tranh in.
- + Sự khác nhau giữa hình vẽ và hình in.



Sau đó đặt câu hỏi để HS thảo luận nhận biết

- + Vật liệu, dụng cụ:
- + Hskt.Chổi vẽ: để quét màu.
- + Màu nước: dùng để vẽ, trang trí.
- + Giấy in: để hình in lên giấy.
- + Kính: là mặt phẳng không thấm nước giúp hình vẽ dễ dàng in lên giấy.

Sự khác nhau giữa hình vẽ và hình in:

Tranh vẽ	Tranh in
Vẽ trực tiếp lên giấy.	Hình ảnh được tạo hình gián tiếp bằng các kĩ thuật in ấn (tức là đưa màu từ một khuôn in lên bề mặt tranh).
Tốn thời gian, số lượng tranh tạo ra ít.	Thời gian in nhanh, số lượng tạo ra nhiều.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- + HS tiếp nhận nhiệm vụ, tìm cách trả lời câu hỏi.
- + GV quan sát, hỗ trợ HS khi cần

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- + GV gọi một vài HS đứng dậy chia sẻ.
- + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức

B. HOẠT ĐỘNG KIẾN TẠO KIẾN THỨC KĨ NĂNG: “ Cách tạo bức tranh in từ mi ca”

- a. Mục tiêu: Giúp HS quan sát hình trong SGK trang 69 và chỉ ra cách tạo bức tranh in từ mi ca”:
- b. Nội dung: GV hướng dẫn HS cách tạo bức tranh in từ mi ca
- c. Sản phẩm học tập: Nhận biết cách tạo bức tranh in từ mi ca
- d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS quan sát hình ở trang 70 SGK Mỹ Thuật 7, thảo luận để nhận biết cách tạo bức tranh in từ mi ca- GV yêu cầu HS nêu các bước cách tạo bức tranh in từ mi ca- Sau đó nêu câu hỏi gợi mở để học sinh suy nghĩ thảo luận, và trả lời: ? Vẽ theo hình thức ước lệ của tranh in từ mi ca được thể hiện với các bước như thế nào? Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập  - HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu. - GV theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV gọi một số HS trình bày câu trả lời của mình - GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá câu trả lời của bạn. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới. - GV chốt: <i>Tranh in từ mi ca thường tạo nên những mảng màu cho cảm giác xốp nhẹ, ít thấy trơn tranh vẽ</i>	II. Cách tạo bức tranh in từ mi ca - Các bước tiến hành: + Bước 1: Vẽ hình bức tranh, đặt mica lên bản vẽ và dán cố định vào mặt bàn. + Bước 2: Đặt giấy in lên mica và dán cố định một cạnh để in. + Bước 3: Lật giấy, vẽ màu lên mica theo hình phác bên dưới. + Bước 4: Áp giấy in vào mica đã vẽ màu, dùng lô lăn hoặc vải mềm xoa lên giấy để in hình. + Bước 5: Điều chỉnh màu, hình in, hoàn thiện sản phẩm. Ghi nhớ: <i>Tranh in từ mi ca thường tạo nên những mảng màu cho cảm giác xốp nhẹ, ít thấy trơn tranh vẽ</i>

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP SÁNG TẠO: TẠO BỨC TRANH IN ĐỘC BẢN TỪ MICA

a. Mục tiêu: Giúp HS xác định hoạt động vui chơi sẽ thể hiện.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS làm bài tập phần Luyện tập – sáng tạo trong SGK.

c. Sản phẩm học tập: sản phẩm mỹ thuật của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu HS vẽ tranh theo ý thích, theo gợi ý câu hỏi:
- + Xác định nội dung cần thể hiện
- + Vẽ phác hình lên giấy có kích thước nhỏ hơn mặt mica
- + Chuẩn bị màu, dụng cụ in
- + Thực hiện theo hướng dẫn

d. Tổ chức thực hiện:**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV yêu cầu HS quan sát hình ở trang 70 SGK Mĩ Thuật 7, thảo luận để nhận biết cách tạo bức tranh in độc bản từ mica
- GV yêu cầu HS nêu các bước cách cách tạo bức tranh in độc bản từ mica
- Sau đó nêu câu hỏi gợi mở để học sinh suy nghĩ thảo luận, và trả lời

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu.
- GV theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

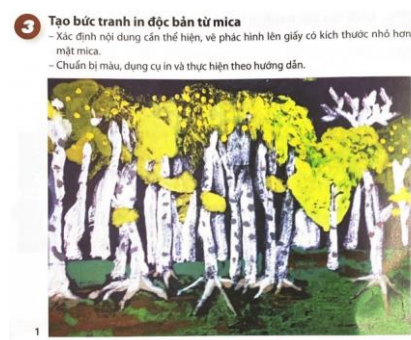
Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV gọi một số HS đứng dậy trình bày câu trả lời của mình
- GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá câu trả lời của bạn.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới.
- GV chốt: *Tranh in từ mica thường tạo nên những mảng màu cho cảm giác xốp nhẹ, ít thấy trong tranh vẽ*

Có thể sử dụng các vật liệu có bề mặt phẳng, không thấm nước như kính, gạch men, đá... để in



- HS thực hành luyện tập
- GV nhận xét, bổ sung :

4. HOẠT ĐỘNG PHÂN TÍCH ĐÁNH GIÁ: Trưng bày sản phẩm và chia sẻ

a. Mục tiêu: HS trưng bày sản phẩm và chia sẻ sản phẩm của mình.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Phân tích – đánh giá trong SGK Mĩ thuật 7
- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Mĩ thuật 7

c. Sản phẩm học tập: sản phẩm mĩ thuật của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- Tổ chức cho HS trưng bày các bài vẽ thành triển lãm và phân tích, chia sẻ cảm nhận về các bài vẽ.

- Hướng dẫn HS trưng bày bài vẽ, có thể treo/dán lên bảng hoặc tường.

- Khuyến khích HS sắm vai nhà phê bình mỹ thuật để giới thiệu/phân tích/bình luận về:

+ Sản phẩm em yêu thích.

+ Cách phối hợp màu sắc

+ Chất cảm trên hình in

+ Kỹ thuật thể hiện tranh in

+ Ý tưởng điều chỉnh để sản phẩm hoàn thiện hơn

- HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời câu hỏi, thảo luận, đánh giá

- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức bài học

5. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG PHÁT TRIỂN: Tìm hiểu tranh in

a. Mục tiêu: Giúp HS quan sát để nhận biết thêm cách thể hiện tranh theo hình thức tranh in độc bản từ mica

b. Nội dung:

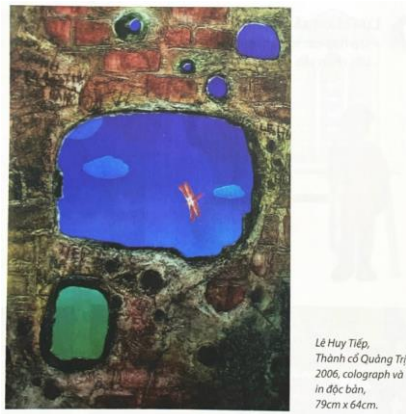
- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Vận dụng – phát triển trong SGK Mỹ thuật 7

- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Mỹ thuật 7

c. Sản phẩm học tập: sản phẩm mỹ thuật của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu HS đọc nội dung ở trang 71 SGK Mỹ thuật 7 để Tìm hiểu thêm cách thể hiện tranh in độc bản từ mica.



Lê Huy Tiếp,
Thành cổ Quảng Trị,
2006, colograph và
in độc bản,
79cm x 64cm.

- Khuyến khích HS sưu tầm tư liệu về tranh vẽ theo hình thức ước lệ để thực hiện bài tập tiếp theo.

- HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời câu hỏi, đưa ra đáp án :



- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức: Tranh in từ mica là một thể loại in độc bản, được kết hợp giữa hội họa và đồ họa nên rất phong phú, đa dạng về ngôn ngữ tạo hình, từ các đường nét đồ họa đơn giản đến những hình vờn khối hay cách phối hợp màu sắc nhiều lớp, nhiều sắc độ như hội họa. Nhờ đó, bề mặt của tranh in độc bản thường rất độc đáo mà các bức tranh được tạo ra từ những kỹ thuật hội họa hay đồ họa khác không có được

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Gắn với thực tế - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- Báo cáo thực hiện công việc. - Hệ thống câu hỏi và bài tập - Trao đổi, thảo luận	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC (Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

Môn: Mỹ thuật 7

TỔNG KẾT

TIẾT 35: TRƯNG BÀY SẢN PHẨM MỸ THUẬT

(Thời lượng 1 tiết)

III. MỤC TIÊU

1.Về kiến thức: Sau bài học này, HS sẽ:

- HSKT.Nêu được các hình thức mỹ thuật của mỗi bài học.

- Lựa chọn và trưng bày được các sản phẩm mỹ thuật.
- Chỉ ra được các yếu tố và nguyên lý mỹ thuật được sử dụng trong sản phẩm.

3. Năng lực

- **Năng lực chung:**

- + *Tự chủ và tự học:* biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp.
- + *Giao tiếp và hợp tác:* có thói quen trao đổi, giúp đỡ nhau trong học tập; biết cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ học tập theo sự hướng dẫn của thầy cô.
- + *Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, có sáng tạo khi tham gia các hoạt động giáo dục mỹ thuật.

- **Năng lực mỹ thuật:** Tự đánh giá được kết quả học tập môn Mỹ thuật của bản thân và tham gia đánh giá kết quả học tập của bạn.

4. Phẩm chất

- Bồi dưỡng niềm yêu thích và hứng thú với môn học.

IV. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với giáo viên

- Giáo án, SGK, SGV Mỹ thuật 7(bản 1).
- Máy tính, máy chiếu (nếu có).

2. Đối với học sinh

- SGK Mỹ thuật 7(bản 1).
- Sản phẩm mỹ thuật đã thực hiện trong học kì 2

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG 1: KHÁM PHÁ

1- LỰA CHỌN SẢN PHẨM MỸ THUẬT

Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS lựa chọn được các SPMT tiêu biểu để chuẩn bị cho hoạt động trưng bày sản phẩm, tổng kết, đánh giá, cuối học kì II

Nội dung: GV hướng dẫn HS tập hợp các bài tập đã thực hiện, lựa chọn sản phẩm tiêu biểu và điều chỉnh cho hoàn thiện hoặc làm khung chuẩn bị cho hoạt động trưng bày sản phẩm để tổng kết, đánh giá cuối học kì II.

Sản phẩm: Các SPMT tiêu biểu trong học kì II.

3. Tổ chức thực hiện

- PPDH: Thảo luận
- Kỹ thuật dh: Hỏi và trả lời

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS:
 - + **HSKT.Tập hợp các sản phẩm theo từng bài học.**
 - + **Lập nhóm để chuẩn bị trưng bày theo thể loại bài học.**
- GV hướng dẫn HS:
 - + **Lựa chọn những sản phẩm tiêu biểu theo từng nhóm sản phẩm để trưng bày.**
 - + **Lựa chọn hình thức và vật liệu làm bo viền hay khung để trưng bày sản phẩm.**
- GV nêu câu hỏi gợi mở để HS thực hiện lựa chọn SPMT:
 - + **Các em đã tập hợp được những sản phẩm nào?**

- + Sản phẩm nào thuộc nhóm mỹ thuật ứng dụng?
- + Có bao nhiêu sản phẩm 3D?
- + Em sẽ phân chia phần trưng bày theo những nội dung nào?

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS tập hợp các sản phẩm theo từng bài học và lập nhóm để chuẩn bị trưng bày theo thể loại bài học.
- GV hướng dẫn hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

GV yêu cầu HS sắp xếp các SPMT đã lựa chọn xong, chuẩn bị cho hoạt động trưng bày sản phẩm.

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

GV nhận xét, đánh giá sự chuẩn bị và lựa chọn SPMT của HS.

HOẠT ĐỘNG 2: KIẾN TẠO KIẾN THỨC, KĨ NĂNG**2 -TRƯNG BÀY SẢN PHẨM**

5. **Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS trưng bày, giới thiệu SPMT của mình và các kiến thức mỹ thuật đã học trong học kì II.

6. **Nội dung:** GV hướng dẫn HS thảo luận, xác định không gian trưng bày, hình thức trưng bày và tổ chức trưng bày sản phẩm mỹ thuật.

7. **Sản phẩm:** Chia sẻ, giới thiệu của HS về SPMT của mình và các kiến thức mỹ thuật đã học trong học kì II.

8. Tổ chức thực hiện

- PPDH: Thảo luận

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS tìm hiểu và làm quen với công tác trưng bày triển lãm để thảo luận, xác định không gian và hình thức trưng bày sản phẩm mỹ thuật.
- GV yêu cầu HS chuẩn bị nội dung giới thiệu sản phẩm mỹ thuật của mình, của bạn trong không gian trưng bày, đặc biệt là các kiến thức mỹ thuật các em đã được học và thể hiện qua thực hành làm sản phẩm mỹ thuật.
- GV nêu câu hỏi gợi mở để HS giới thiệu, chia sẻ về SPMT:
 - + Các em sẽ trưng bày những sản phẩm nào?
 - + Sản phẩm đó thuộc thể loại mỹ thuật tạo hình hay mỹ thuật ứng dụng?
 - + Không gian trưng bày cho mỗi nhóm sản phẩm mỹ thuật như thế nào?
 - + Các em sẽ giới thiệu những gì về không gian trưng bày sản phẩm mỹ thuật của lớp mình?
 - + Em sẽ đề cập đến kiến thức mỹ thuật nào khi giới thiệu về không gian trưng bày sản phẩm?
- GV lưu ý HS: sử dụng các vật dụng như bàn ghế, giá vẽ, dây buộc, ... để trưng bày.

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS chuẩn bị nội dung giới thiệu sản phẩm mỹ thuật của mình, của bạn trong không gian trưng bày, đặc biệt là các kiến thức mỹ thuật đã được học và thể hiện qua thực hành làm sản phẩm mỹ thuật.
- GV hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời đại diện một số HS giới thiệu sản phẩm mỹ thuật của mình, của bạn trong không gian trưng bày, các kiến thức mỹ thuật đã được học và thể hiện qua thực hành làm sản phẩm mỹ thuật.
- GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến hoặc đặt câu hỏi cho bạn (nếu có).

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

GV nhận xét, đánh giá, khích lệ phần trưng bày sản phẩm của HS.

HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP – SÁNG TẠO**3- THUYẾT TRÌNH VÀ TẠO ĐÀM**

5. **Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS trình bày về nguyên lí lặp lại, nguồn sáng, trường phái nghệ thuật, logo, không gian trong tranh và trong nghệ thuật kiến trúc.

6. **Nội dung:** GV tổ chức cho HS thảo luận về nguyên lí lặp lại, nguồn sáng, trường phái nghệ thuật, logo, không gian trong tranh và trong nghệ thuật kiến trúc,... để củng cố và ôn lại những kiến thức mỹ thuật đã học qua các sản phẩm được trưng bày.

7. **Sản phẩm:** Thuyết trình về nguyên lí lặp lại, nguồn sáng, trường phái nghệ thuật, logo, không gian trong tranh và trong nghệ thuật kiến trúc.

8. Tổ chức thực hiện**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV khuyến khích HS chia nhóm theo từng nội dung trưng bày.
- GV yêu cầu HS thảo luận để xác định hình thức và nội dung thuyết trình. Nội dung thuyết trình cần tập trung vào các vấn đề:
 - + Các hình thức mỹ thuật được thể hiện trong khu trưng bày.
 - + Các yếu tố và nguyên lí mỹ thuật được sử dụng trong sản phẩm.
 - + Vai trò và cách ứng dụng sản phẩm vào cuộc sống,
 - + Tính thẩm mỹ trong không gian trưng bày.
- GV nêu câu hỏi gợi mở cho HS thảo luận:
 - + Cần thảo luận những nội dung gì trong hoạt động trưng bày sản phẩm mỹ

HOẠT ĐỘNG 4: PHÂN TÍCH – ĐÁNH GIÁ**4- ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP**

- Tự đánh giá kết quả học tập của bản thân.
- Tham gia đánh giá kết quả học tập của các bạn.
- + Em ấn tượng với nội dung nào trong các chủ đề đã học.
- + Qua thảo luận em thấy mình phát triển được năng lực mỹ thuật nào?

Khbd mt7

Trường thcs Chu Văn An

+ Em đánh giá kết quả học tập của mình và của bạn đạt hay chưa đạt?

Gv: Đoàn Thị Nga

Năm học:2023-2024